PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Thông tư số 42/2014/TT-BNNPTNT ngày 17 tháng 11 năm 2014 ban hành Tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia đối với các nghề thuộc nhóm nghề nông nghiệp

(Tiếp theo Công báo số 1099 + 1100)

TIÊU CHUẨN KỸ NĂNG NGHỀ

TÊN NGHỀ: TRỒNG CÂY ĂN QUẢ
MÃ SỐ NGHỀ:.....

(Ban hành kèm theo Thông tư số 42/2014/TT-BNNPTNT ngày 17 tháng 11 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: XÁC ĐỊNH THÀNH PHẦN DỊCH HẠI - THIÊN ĐỊCH
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: L01

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Điều tra dịch hại, phân tích số liệu dịch hại của vùng, xác định dịch hại thành phần.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Điều tra thành phần dịch hại đại diện cho vùng.
- Kết luận đúng thành phần dịch hại của vùng.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Chọn được điểm đại diện.
- Thực hiện được phương pháp điều tra.
- Đánh giá, kết luận chính xác.

2. Kiến thức

- Dịch hại cây trồng, các loài thiên địch.
- Các phương pháp xác định điểm điều tra dịch hại - thiên địch.
- Kiến thức về một số loại cây ăn quả.
- Các phương pháp xử lý số liệu điều tra.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Thước dây, cọc để đánh dấu điểm điều tra, khung định mẫu điều tra.

- Bộ công cụ điều tra dịch hại thành phần (vợt, khay, thước, kính lúp, bẫy bắt côn trùng, bẫy bắt bào tử, bẫy bắt chuột…).

- Máy vi tính, máy tính cầm tay dùng để xử lý số liệu điều tra.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
1. Điều tra thành phần dịch hại - thiên địch đại diện cho vùng	1. Kiểm tra, đánh giá
2. Kết luận đúng thành phần dịch hại - thiên địch của vùng	2. Đánh giá kết quả

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: XÁC ĐỊNH DỊCH HẠI CHÍNH
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: L02

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

- Điều tra và phân tích số liệu dịch hại của vùng.
- Xác định dịch hại chính.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Điểm điều tra đại diện cho vùng.
- Dịch hại chính được xác định đúng với khu vực điều tra.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Chọn được điểm đại diện.
- Thực hiện được phương pháp điều tra.
- Đánh giá, kết luận chính xác, khách quan.

2. Kiến thức

- Về dịch hại trên cây ăn quả.
- Các phương pháp điều tra dịch hại cây trồng.
- Xác định dịch hại chính, phương pháp xử lý số liệu điều tra.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Thước dây, cọc để đánh dấu điểm điều tra, khung định mẫu điều tra.
- Bộ công cụ điều tra dịch hại thành phần (Vợt, khay, thước, kính lúp, bẫy bắt côn trùng, bẫy bắt bào tử, bẫy bắt chuột...).
- Máy vi tính, máy tính cầm tay dùng để xử lý số liệu điều tra.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
1. Điểm điều tra đại diện cho vùng 2. Dịch hại chính được xác định đúng với khu vực điều tra	1. Kiểm tra, đánh giá 2. Dựa vào kết quả điều tra và phân tích số liệu, đánh giá kết quả

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: QUẢN LÝ CỎ DẠI
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: L03

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Xác định loại, mật độ cỏ, phương pháp và thời điểm quản lý cỏ dại.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Xác định loại cỏ chính xác.
- Xác định được mật độ cỏ dại và thời điểm phòng trừ cỏ dại thích hợp.
- Xác định phương pháp phòng trừ cỏ dại thích hợp.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Thành thạo trong việc xử lý cỏ dại.
- Sử dụng an toàn và hiệu quả các trang thiết bị quản lý cỏ dại.

2. Kiến thức

- Cỏ dại.
- Phòng trừ cỏ dại.
- Kiến thức về bảo vệ thực vật.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Danh mục các loại cỏ thường hại cây ăn quả.
- Bộ dụng cụ trang thiết bị để xác định mật độ cỏ dại.
- Bộ công cụ, vật tư dùng trong quản lý cỏ dại.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
1. Xác định loại cỏ chính xác	1. Kiểm tra quá trình thực hiện
2. Xác định được mật độ cỏ dại và thời điểm phòng trừ cỏ dại thích hợp	2. Kiểm tra quá trình thực hiện
3. Xác định phương pháp phòng trừ cỏ dại thích hợp	3. Kiểm tra, đánh giá kết quả

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: QUẢN LÝ SÂU HẠI
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: L04

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Điều tra xác định loại sâu hại.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Xác định đúng đối tượng sâu hại.
- Quản lý sâu hại hiệu quả.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Thành thạo trong việc xử lý sâu hại.
- Sử dụng an toàn và hiệu quả các trang thiết bị quản lý sâu hại.

2. Kiến thức

- Phân loại sâu hại.
- Kiến thức về sâu hại cây ăn quả.
- Các phương pháp xác định ngưỡng phòng trừ sâu hại.
- Các phương pháp quản lý sâu hại.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Danh mục các loại sâu hại cây ăn quả.
- Bộ dụng cụ trang thiết bị để xác định mật độ sâu hại.
- Bộ công cụ, vật tư dùng trong quản lý sâu hại.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
1. Xác định đúng đối tượng sâu hại	1. Theo quy chuẩn ngành TCVN 01-38 2010 BNN-PTNT
2. Quản lý sâu hại hiệu quả	2. Kiểm tra, đánh giá kết quả

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: QUẢN LÝ BỆNH HẠI
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: L05

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Xác định các loại bệnh hại chính trên cây ăn quả.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Xác định đúng đối tượng bệnh hại.
- Quản lý bệnh hại hiệu quả.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Thành thạo trong việc xử lý bệnh hại.
- Sử dụng an toàn và hiệu quả các trang thiết bị quản lý bệnh hại.

2. Kiến thức

- Phân loại bệnh hại.
- Kiến thức về bệnh hại cây ăn quả.
- Các phương pháp xác định tỷ lệ và chỉ số bệnh hại.
- Các phương pháp quản lý bệnh hại.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bộ dụng cụ trang thiết bị để xác định loại bệnh hại.
- Bộ dụng cụ trang thiết bị để điều tra và xác định bệnh hại ngoài đồng.
- Danh mục các phương pháp quản lý bệnh hại.
- Số liệu về dự báo thời tiết.
- Bộ dụng cụ, vật tư dùng quản lý bệnh hại.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
1. Xác định đúng đối tượng bệnh hại	1. Theo quy chuẩn ngành TCVN 01-38 2010 BNN-PTNT
2. Quản lý bệnh hại hiệu quả	2. Kiểm tra, đánh giá kết quả

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: QUẢN LÝ DỊCH HẠI KHÁC
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: L06

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Xác định các loại dịch hại khác trên cây ăn quả và mức độ thiệt hại.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Xác định đúng đối tượng dịch hại khác.
- Quản lý dịch hại khác hiệu quả.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Nhận diện chính xác các loại dịch hại khác.
- Thành thạo trong việc phòng trừ dịch hại khác.
- Sử dụng an toàn và hiệu quả các trang thiết bị quản lý dịch hại khác.

2. Kiến thức

- Các phương pháp xác định loại dịch hại khác.
- Các phương pháp phòng trừ dịch hại khác.
- Sử dụng dụng cụ, trang thiết bị quản lý dịch hại khác.
- Kiến thức về quản lý dịch hại.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Danh mục các phương pháp quản lý dịch hại khác.
- Bộ dụng cụ, vật tư, trang thiết bị để xác định và phòng trừ các loại dịch hại khác.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
1. Xác định đúng đối tượng dịch hại khác 2. Quản lý dịch hại khác hiệu quả	1. Theo dõi quá trình thực hiện 2. Kiểm tra, đánh giá kết quả

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: XÁC ĐỊNH HIỆU QUẢ QUẢN LÝ DỊCH HẠI
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: L07

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Đánh giá hiệu quả công tác quản lý dịch hại.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Xác định đúng đối tượng dịch hại.
- Đánh giá hiệu quả quản lý.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Nhận dạng đúng đối tượng dịch hại.
- Xác định chính xác mức độ dịch hại.
- Xử lý số liệu chính xác.
- Đánh giá hiệu quả quản lý dịch hại chính xác và khách quan.

2. Kiến thức

- Bảo vệ thực vật.
- Các phương pháp điều tra dịch hại và xác định mức độ thiệt hại do dịch hại gây ra.
- Các phương pháp xử lý số liệu.
- Các phương tính toán hiệu quả kỹ thuật.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bộ dụng cụ trang thiết bị để điều tra và xác định mức độ thiệt hại.
- Máy tính cầm tay, máy vi tính.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
1. Xác định đúng đối tượng dịch hại 2. Đánh giá hiệu quả quản lý	1. Kiểm tra quá trình thực hiện 2. Dựa vào kết quả

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: QUẢN LÝ DỊCH HẠI TỔNG HỢP
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: L08

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Xác định các loại dịch hại tổng hợp trên cây ăn quả và mức độ thiệt hại.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Xác định đúng và đủ các đối tượng dịch hại.
- Quản lý dịch hại tổng hợp hiệu quả.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Nhận diện chính xác các loại dịch hại.
- Thành thạo trong việc phòng trừ dịch hại.
- Sử dụng an toàn và hiệu quả các trang thiết bị quản lý dịch hại.

2. Kiến thức

- Các phương pháp xác định các loại dịch hại.
- Các phương pháp phòng trừ dịch hại tổng hợp.
- Sử dụng dụng cụ, trang thiết bị quản lý dịch hại.
- Kiến thức về quản lý dịch hại tổng hợp.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Danh mục các phương pháp quản lý dịch hại tổng hợp.
- Bộ dụng cụ, vật tư, trang thiết bị để xác định và phòng trừ các loại dịch hại tổng hợp.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
1. Xác định đúng và đủ các đối tượng dịch hại 2. Quản lý dịch hại tổng hợp hiệu quả	1. Theo dõi quá trình thực hiện 2. Kiểm tra, đánh giá kết quả

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: ĐÁNH GIÁ SINH TRƯỞNG PHÁT TRIỂN CỦA CÂY
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: M01

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Quan sát và đánh giá hiện trạng sinh trưởng của cây.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Hiểu được quá trình sinh trưởng phát triển của cây.

- Xác định được thực trạng sinh trưởng, phát triển của cây trong giai đoạn vườn ươm, kiến thiết cơ bản và kinh doanh.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

Đánh giá được sinh trưởng, phát triển của cây ở các thời kỳ vườn ươm, kiến thiết cơ bản và kinh doanh.

2. Kiến thức

- Hiểu được các đặc điểm về sinh trưởng và phát triển của một số loại cây.

- Nắm được đặc điểm sinh lý, sinh vật học.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Vườn cây thích hợp cho việc đánh giá.

- Phòng làm việc, tài liệu liên quan, giấy bút để ghi chép.

- Dụng cụ dùng để điều tra, đánh giá sinh trưởng, phát triển của cây tại vườn ươm, kiến thiết cơ bản và kinh doanh.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
1. Hiểu được các đặc điểm về sinh trưởng và phát triển của một số loại cây	1. Quan sát thực tế
2. Xác định được thực trạng sinh trưởng, phát triển của cây trong giai đoạn vườn ươm, kiến thiết cơ bản và kinh doanh	2. Quan sát, kiểm tra thực tế

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: LỰA CHỌN PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU TIẾT SINH TRƯỞNG
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: M02

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Liệt kê và lựa chọn được phương pháp điều tiết phù hợp với cây trồng.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Trình bày được các phương pháp điều tiết sinh trưởng cho cây ăn quả.
- Lựa chọn được phương pháp điều tiết sinh trưởng phù hợp với cây trồng.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Xác định được các phương pháp điều tiết sinh trưởng cho cây ăn quả.
- Lựa chọn được phương pháp điều tiết sinh trưởng cho cây ăn quả.

2. Kiến thức

Các phương pháp điều tiết sinh trưởng cho cây ăn quả.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bảng quy trình điều tiết sinh trưởng của một số loại cây ăn quả.
- Giấy bút, danh mục các giống cây ăn quả.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
1. Trình bày được các phương pháp điều tiết sinh trưởng cho cây ăn quả	1. Đối chiếu tài liệu
2. Lựa chọn được phương pháp điều tiết sinh trưởng phù hợp với cây trồng	2. Kiểm tra, quan sát, đối chiếu tài liệu

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: CHUẨN BỊ DỤNG CỤ, VẬT TƯ
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: M03

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Lựa chọn, tính toán số lượng, đặt và nhận vật tư, dụng cụ.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Lựa chọn đúng vật tư, dụng cụ.
- Tính toán đủ số lượng.
- Lựa chọn, đặt hàng nhà cung cấp.
- Nhận và kiểm tra vật tư, dụng cụ.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Phân tích, lựa chọn đúng vật tư, dụng cụ.
- Tính toán đúng số lượng vật tư, dụng cụ.

2. Kiến thức

Chuẩn bị được dụng cụ, vật tư trồng cây ăn quả.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Kế hoạch sản xuất.

Danh mục dụng cụ, vật tư, giấy, bút.

Quy trình kỹ thuật.

Kết quả tính toán vật tư, dụng cụ.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
1. Lựa chọn vật tư, dụng cụ	1. Dựa vào kế hoạch sản xuất
2. Tính toán đúng số lượng	2. Kiểm tra số lượng vật tư, dụng cụ đủ theo quy trình kỹ thuật
3. Lựa chọn nhà cung cấp và đặt hàng	3. Dựa vào yêu cầu của cơ sở sản xuất
4. Nhận và kiểm tra, vật tư, dụng cụ	4. Đối chiếu với hợp đồng mua bán

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: TỈA CÀNH, TẠO TÁN
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: M04

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Quan sát tình trạng sinh trưởng, phát triển của cây, định thời điểm tỉa cành, tạo tán, tiến hành tỉa cành, tạo tán.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Đánh giá hiện trạng sinh trưởng và phát triển của cây.
- Thực hiện được quy trình tỉa cành, tạo tán cây ăn quả.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Đánh giá đúng tình trạng sinh trưởng của cây.
- Thực hiện thành thạo các khâu tỉa cành, tạo tán.

2. Kiến thức

- Nắm được đặc tính sinh lý của cây.
- Quy trình tỉa cành, tạo tán cây ăn quả.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Dụng cụ để quan sát và đánh giá nhanh tình trạng sinh trưởng phát triển của cây.
- Phòng đọc, giấy bút ghi chép…
- Bộ công cụ, thiết bị dùng để đốn tỉa cây ăn quả.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
1. Đánh giá đúng tình trạng sinh trưởng của cây 2. Thực hiện được quy trình tỉa cành, tạo tán trên cây ăn quả	1. Quan sát thực tế 2. Kiểm tra, đánh giá

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: ĐIỀU TIẾT SINH TRƯỞNG BẰNG BIỆN PHÁP CƠ HỌC
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: M05

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Quan sát tình trạng sinh trưởng của cây, định thời điểm điều tiết, tiến hành điều tiết sinh trưởng bằng biện pháp cơ học.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Đánh giá hiện trạng sinh trưởng và phát triển của cây.
- Thực hiện được quy trình điều tiết sinh trưởng bằng biện pháp cơ học đối với cây ăn quả.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Quan sát, đánh giá đúng tình trạng sinh trưởng của cây.
- Thực hiện được quy trình điều tiết sinh trưởng bằng biện pháp cơ học đối với cây ăn quả.

2. Kiến thức

- Các phương pháp quan sát và đánh giá sinh trưởng của cây.
- Quy trình điều tiết sinh trưởng cây ăn quả.
- Biết cách sử dụng công cụ điều tiết sinh trưởng bằng biện pháp cơ học đối với cây ăn quả.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bộ dụng cụ dùng để thực hiện việc đánh giá tình trạng sinh trưởng của cây
- Vườn cây.
- Bộ công cụ dùng để điều tiết sinh trưởng bằng biện pháp cơ học đối với cây ăn quả.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
1. Đánh giá hiện trạng sinh trưởng và phát triển của cây	1. Quan sát thực tế
2. Thực hiện được quy trình điều tiết sinh trưởng bằng biện pháp cơ học đối với cây ăn quả	2. Kiểm tra, đánh giá

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: ĐIỀU TIẾT SINH TRƯỞNG BẰNG BIỆN PHÁP ĐÀO RÃNH

MÃ SỐ CÔNG VIỆC: M06

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Quan sát tình trạng sinh trưởng của cây, định thời điểm điều tiết, tiến hành đào rãnh.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Đánh giá hiện trạng sinh trưởng và phát triển của cây.
- Thực hiện được quy trình đào rãnh.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Quan sát, đánh giá đúng tình trạng sinh trưởng của cây.
- Thực hiện được quy trình đào rãnh cây ăn quả.

2. Kiến thức

- Các phương pháp quan sát và đánh giá sinh trưởng của cây.
- Quy trình điều tiết quá trình sinh trưởng bằng biện pháp đào rãnh.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bộ dụng cụ dùng để quan sát và đánh giá nhanh tình trạng sinh trưởng của cây.
- Phòng đọc, giấy bút ghi chép.
- Bộ công cụ điều tiết quá trình sinh trưởng bằng biện pháp đào rãnh.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
1. Đánh giá hiện trạng sinh trưởng và phát triển của cây	1. Quan sát thực tế
2. Thực hiện được quy trình đào rãnh	2. Kiểm tra, đánh giá

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: ĐIỀU TIẾT SINH TRƯỞNG BẰNG HÓA CHẤT
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: M07

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Quan sát tình trạng sinh trưởng của cây, định thời điểm điều tiết, tiến hành điều tiết sinh trưởng bằng hóa chất.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Đánh giá hiện trạng sinh trưởng và phát triển của cây.
- Thực hiện được quy trình điều tiết sinh trưởng bằng hóa chất.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Quan sát, đánh giá đúng tình trạng sinh trưởng của cây.
- Thực hiện được quy trình điều tiết trình sinh trưởng cây ăn quả.

2. Kiến thức

- Các phương pháp quan sát và đánh giá sinh trưởng của cây.
- Quy trình điều tiết quá trình sinh trưởng bằng hóa chất.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bộ dụng cụ dùng để quan sát và đánh giá nhanh tình trạng sinh trưởng của cây.
- Vườn cây.
- Bộ công cụ, thiết bị, vật tư điều tiết quá trình sinh trưởng bằng hóa chất.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
1. Đánh giá hiện trạng sinh trưởng và phát triển của cây	1. Quan sát thực tế
2. Thực hiện được quy trình đào rãnh	2. Kiểm tra, đánh giá

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: ĐIỀU TIẾT SINH TRƯỞNG BẰNG BIỆN PHÁP TƯỚI NƯỚC

MÃ SỐ CÔNG VIỆC: M08

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Quan sát tình trạng sinh trưởng của cây, định thời điểm điều tiết, tiến hành tưới nước.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Đánh giá hiện trạng sinh trưởng và phát triển của cây.
- Thực hiện được quy trình điều tiết sinh trưởng bằng biện pháp tưới nước.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Quan sát, đánh giá đúng tình trạng sinh trưởng của cây.
- Thực hiện được quy trình điều tiết trình sinh trưởng cây ăn quả.

2. Kiến thức

- Các phương pháp quan sát, đánh giá sinh trưởng của cây trồng.
- Quy trình điều tiết sinh trưởng cây bằng biện pháp tưới nước.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bộ dụng cụ dùng để quan sát và đánh giá nhanh tình trạng sinh trưởng của cây trồng.
- Vườn cây, giấy bút ghi chép…
- Bộ công cụ, thiết bị và nước tưới cây ăn quả.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
1. Đánh giá hiện trạng sinh trưởng và phát triển của cây	1. Quan sát thực tế
2. Thực hiện được quy trình đào rãnh	2. Kiểm tra, đánh giá

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: ĐIỀU TIẾT SINH TRƯỞNG BẰNG BIỆN PHÁP BÓN PHÂN

MÃ SỐ CÔNG VIỆC: M09

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Quan sát tình trạng sinh trưởng của cây, định thời điểm bón phân, tiến hành bón phân.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Đánh giá hiện trạng sinh trưởng và phát triển của cây.
- Thực hiện được quy trình điều tiết sinh trưởng bằng biện pháp bón phân.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Quan sát, đánh giá đúng tình trạng sinh trưởng của cây.
- Thực hiện được quy trình điều tiết trình sinh trưởng cây ăn quả.

2. Kiến thức

- Các phương pháp quan sát, đánh giá sinh trưởng của cây trồng.
- Quy trình điều tiết sinh trưởng cây bằng biện pháp bón phân.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bộ dụng cụ dùng để quan sát và đánh giá nhanh tình trạng sinh trưởng của cây trồng.
- Vườn cây, giấy bút ghi chép…
- Bộ công cụ và phân bón cây ăn quả.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
1. Đánh giá hiện trạng sinh trưởng và phát triển của cây	1. Quan sát thực tế
2. Thực hiện được quy trình đào rãnh	2. Kiểm tra, đánh giá

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: ĐIỀU TIẾT GIAI ĐOẠN PHÂN HÓA MẦM HOA
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: M10

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Xác định thời điểm điều tiết, chuẩn bị vật tư công cụ hóa chất, tiến hành điều tiết giai đoạn phân hóa mầm hoa.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Đánh giá hiện trạng sinh trưởng, phát triển của cây ăn quả.
- Tìm hiểu quy trình điều tiết cây ăn quả phân hóa mầm hoa.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Đánh giá đúng hiện trạng sinh trưởng, phát triển của cây ăn quả.
- Chuẩn bị đầy đủ công cụ, hóa chất điều tiết cây ăn quả phân hóa mầm hoa.
- Thực hiện thành thạo thao tác điều tiết phân hóa mầm hoa.

2. Kiến thức

- Các phương pháp quan sát, đánh giá sinh trưởng, phát triển của cây trồng.
- Quy trình điều tiết cây ăn quả phân hóa mầm hoa.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bộ dụng cụ dùng để quan sát và đánh giá nhanh tình trạng sinh trưởng, phát triển của cây trồng.
- Vườn cây, giấy bút ghi chép…
- Bộ công cụ, thiết bị và hóa chất dùng để điều tiết cây ăn quả.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
1. Đánh giá hiện trạng sinh trưởng, phát triển của cây ăn quả	1. Quan sát thực tế
2. Tìm hiểu quy trình điều tiết cây ăn quả phân hóa mầm hoa	2. Kiểm tra, đánh giá

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: KHẢO SÁT GIÁ BÁN TRÊN THỊ TRƯỜNG TẠI THỜI ĐIỂM THU HOẠCH

MÃ SỐ CÔNG VIỆC: N01

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Đánh giá về khả năng tiêu thụ các sản phẩm cây ăn quả trên thị trường tại thời điểm thu hoạch.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Khảo sát giá bán tại các thị trường tiêu thụ.
- Khả năng tiêu thụ của sản phẩm cây ăn quả trên thị trường được đánh giá chính xác, khách quan.

II. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Thống kê được số lượng tiêu thụ.
- Tổng hợp được số liệu và phân tích khả năng tiêu thụ.

2. Kiến thức

- Các phương pháp khảo sát giá bán sản phẩm tại thị trường tiêu thụ.
- Các phương pháp tổng hợp và đánh giá thị trường tiêu thụ sản phẩm.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Các loại phiếu điều tra, máy ghi âm, chụp ảnh….
- Máy tính.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
1. Khảo sát giá bán tại các thị trường tiêu thụ 2. Khả năng tiêu thụ của sản phẩm cây ăn quả trên thị trường được đánh giá chính xác, khách quan	1. Theo dõi phiếu điều tra và quy trình thực hiện 2. Dựa vào các báo cáo về tình hình tiêu thụ cây ăn quả

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: XÁC ĐỊNH THỜI ĐIỂM THU HOẠCH
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: N02

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Xác định độ chín của quả để đưa ra được thời điểm thu hoạch phù hợp nhất đảm bảo cho chất lượng sản phẩm.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Xác định đặc trưng về các chỉ tiêu sinh lý kỹ thuật của quả chín.
- Xác định đầy đủ các chỉ tiêu sinh lý kỹ thuật của quả chín.
- Xác định được thời điểm thu hoạch quả có lợi về chất lượng, sản lượng, giá bán trên thị trường.

II. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Xác định chính xác các chỉ tiêu sinh lý của sản phẩm.
- Quan sát, phân tích đúng các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật.
- Lựa chọn đúng thời điểm thu hoạch.

2. Kiến thức

- Các phương pháp nghiên cứu sinh lý chín của sản phẩm quả.
- Các phương pháp xác định mức độ chín của sản phẩm quả trên vườn.
- Các phương pháp để xác định thời điểm thu hoạch sản phẩm quả.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bộ dụng cụ trang thiết bị dùng để nghiên cứu sinh lý chín của sản phẩm quả.
- Tài liệu để kết luận về sinh lý chín, mức độ chín, giá bán trên thị trường của sản phẩm quả.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
1. Xác định đặc trưng về các chỉ tiêu sinh lý kỹ thuật của quả chín	1. Xác định đúng phương pháp
2. Xác định đầy đủ các chỉ tiêu sinh lý kỹ thuật của quả chín	2. Dựa vào tài liệu, phương pháp xác định độ chín cho từng loại sản phẩm cụ thể
3. Quyết định đúng thời điểm thu hoạch sản phẩm	3. Theo dõi quá trình thực hiện

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: THU HOẠCH SẢN PHẨM
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: N03

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Chuẩn bị dụng cụ vật tư, các phương tiện để tiến hành thu hoạch sản phẩm đúng yêu cầu.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Vật tư, công cụ, phương tiện cho thu hoạch được chuẩn bị đầy đủ phù hợp với cây trồng và điều kiện của vùng.
- Quả được thu hái đúng độ chín và yêu cầu kỹ thuật.

II. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Chuẩn bị đầy đủ dụng cụ, vật tư, phương tiện thu hoạch quả.
- Thực hiện thu hái sản phẩm.

2. Kiến thức

- Các phương pháp thu hoạch sản phẩm quả.
- Quy trình thu hoạch sản phẩm quả.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Bộ công cụ, phương tiện, vật tư phục vụ thu hoạch sản phẩm quả phù hợp với điều kiện sản xuất của vùng.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
1. Vật tư, công cụ, phương tiện cho thu hoạch được chuẩn bị đầy đủ phù hợp với cây trồng và điều kiện của vùng	1. Kiểm tra, quan sát
2. Quả được thu hái đúng độ chín và yêu cầu kỹ thuật	2. Kiểm tra sản phẩm thu hoạch

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: PHÂN LOẠI, LÀM SẠCH SẢN PHẨM
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: N04

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Các sản phẩm thu hái được phân loại, làm sạch đúng yêu cầu.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Lựa chọn được sản phẩm đạt tiêu chuẩn kỹ thuật.
- Sản phẩm được làm sạch về sâu bệnh, tạp chất, không còn lẫn sản phẩm không đạt yêu cầu.
- Sản phẩm được phân loại đảm bảo đúng kích thước, trọng lượng, sạch sâu bệnh.

II. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Loại bỏ được quả không đủ tiêu chuẩn.
- Thực hiện làm sạch sản phẩm.
- Thực hiện được việc cân, đong, đo, đếm sản phẩm.

2. Kiến thức

- Lựa chọn sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng.
- Các phương pháp làm sạch sản phẩm.
- Các phương pháp phân loại sản phẩm.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Các công cụ và thiết bị phục vụ việc loại bỏ sản phẩm không đủ tiêu chuẩn.
- Bộ công cụ, thiết bị, vật tư phục vụ việc làm sạch sản phẩm.
- Bộ công cụ, thiết bị, vật tư phục vụ việc phân loại sản phẩm.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
1. Các sản phẩm không đạt tiêu chuẩn kỹ thuật được loại bỏ	1. Dựa vào tiêu chuẩn của từng sản phẩm cụ thể, theo dõi quá trình thực hiện
2. Các sản phẩm được làm sạch về sâu bệnh, tạp chất, không còn lẫn sản phẩm không đạt yêu cầu	2. Xác định đúng phương pháp làm sạch, theo dõi quá trình thực hiện
3. Sản phẩm được phân loại đảm bảo đúng kích thước, trọng lượng, sạch sâu bệnh	3. Theo dõi quá trình thực hiện

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: SƠ CHẾ SẢN PHẨM
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: N05

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Chuẩn bị dụng cụ, vật tư để sơ chế sản phẩm theo quy trình.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Liệt kê các bước trong quy trình sơ chế sản phẩm cây ăn quả.
- Nguyên liệu dùng để sơ chế được chuẩn bị đạt yêu cầu kỹ thuật.
- Vật tư, thiết bị được chuẩn bị đầy đủ và đúng chủng loại.
- Sản phẩm sơ chế đạt yêu cầu kỹ thuật và yêu cầu của thị trường tiêu dùng.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Liệt kê được các bước trong quy trình sơ chế.
- Chuẩn bị được nguyên liệu sơ chế.
- Chuẩn bị đầy đủ vật tư, thiết bị sơ chế.
- Sơ chế sản phẩm quả theo quy trình.

2. Kiến thức

- Các phương pháp sơ chế sản phẩm quả.
- Quy trình sơ chế sản phẩm quả.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Phòng đọc, sổ sách để ghi chép...
- Các loại nguyên vật liệu dùng để sơ chế.
- Các loại vật tư, thiết bị phục vụ sơ chế sản phẩm.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
1. Liệt kê đầy đủ các bước trong quy trình sơ chế sản phẩm cây ăn quả 2. Chuẩn bị nguyên liệu đầy đủ, đạt kỹ thuật 3. Vật tư, thiết bị được chuẩn bị đầy đủ và đúng chủng loại 4. Sơ chế sản phẩm đạt yêu cầu kỹ thuật và yêu cầu của thị trường tiêu dùng	1. Kiểm tra, đánh giá dựa vào bản quy trình sơ chế 2. Kiểm tra dựa vào quy trình sơ chế và các phương pháp sơ chế sản phẩm quả cụ thể 3. Kiểm tra dựa vào quy trình sơ chế và các phương pháp sơ chế sản phẩm quả cụ thể 4. Kiểm tra dựa vào quy trình sơ chế và các phương pháp sơ chế sản phẩm quả cụ thể

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: BẢO QUẢN SẢN PHẨM BẰNG HÓA CHẤT
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: N06

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Chuẩn bị dụng cụ, nguyên liệu, hóa chất để bảo quản sản phẩm theo quy trình.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Liệt kê lại các bước trong quy trình bảo quản sản phẩm cây ăn quả.
- Nguyên liệu dùng để bảo quản bằng hóa chất được chuẩn bị đạt yêu cầu kỹ thuật.
- Vật tư, thiết bị được chuẩn bị đầy đủ và đúng chủng loại.
- Sản phẩm bảo quản đạt yêu cầu kỹ thuật và yêu cầu của thị trường tiêu dùng.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Liệt kê các bước trong quy trình bảo quản.
- Chuẩn bị được nguyên liệu bảo quản.
- Chuẩn bị đầy đủ vật tư, thiết bị bảo quản.
- Bảo quản sản phẩm quả theo quy trình.

2. Kiến thức

- Các phương pháp tham khảo tài liệu.
- Các phương pháp bảo quản sản phẩm quả.
- Quy trình bảo quản sản phẩm quả.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Phòng đọc, sổ sách để ghi chép...
- Các loại nguyên vật liệu dùng để bảo quản.
- Các loại vật tư, thiết bị phục vụ bảo quản sản phẩm.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
1. Liệt kê đầy đủ các bước trong quy trình bảo quản sản phẩm cây ăn quả	1. Kiểm tra, đánh giá dựa vào bản quy trình bảo quản
2. Chuẩn bị nguyên liệu bảo quản đầy đủ, đạt kỹ thuật	2. Kiểm tra dựa vào quy trình bảo quản và phương pháp bảo quản sản phẩm quả cụ thể
3. Hóa chất bảo quản được chuẩn bị đầy đủ và đúng chủng loại	3. Kiểm tra dựa vào quy trình bảo quản và các phương pháp bảo quản sản phẩm quả cụ thể
4. Bảo quản sản phẩm đạt yêu cầu kỹ thuật và yêu cầu của thị trường tiêu dùng	4. Kiểm tra dựa vào quy trình bảo quản và các phương pháp bảo quản sản phẩm quả cụ thể

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: BẢO QUẢN SẢN PHẨM BẰNG PHƯƠNG PHÁP VẬT LÝ
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: N07

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Chuẩn bị dụng cụ, nguyên liệu, hóa chất bảo quản sản phẩm bằng phương pháp vật lý.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Liệt kê lại các bước trong quy trình bảo quản sản phẩm cây ăn quả bằng phương pháp vật lý.
- Nguyên liệu dùng để bảo quản bằng phương pháp vật lý được chuẩn bị đạt yêu cầu kỹ thuật.
- Vật tư, thiết bị được chuẩn bị đầy đủ và đúng chủng loại.
- Sản phẩm bảo quản đạt yêu cầu kỹ thuật và yêu cầu của thị trường tiêu dùng.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Liệt kê các bước trong quy trình bảo quản.
- Chuẩn bị được nguyên liệu bảo quản.
- Chuẩn bị đầy đủ vật tư, thiết bị bảo quản.
- Bảo quản sản phẩm quả theo quy trình.

2. Kiến thức

- Các phương pháp tham khảo tài liệu.
- Các phương pháp bảo quản sản phẩm quả.
- Quy trình bảo quản sản phẩm quả.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Phòng đọc, sổ sách để ghi chép...
- Các loại nguyên vật liệu dùng để bảo quản sản phẩm.
- Các loại vật tư, thiết bị phục vụ bảo quản sản phẩm bằng phương pháp vật lý.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
1. Liệt kê các bước trong quy trình bảo quản sản phẩm bằng phương pháp vật lý	1. Kiểm tra, đánh giá
2. Chuẩn bị nguyên liệu bảo quản đầy đủ, đạt kỹ thuật	2. Kiểm tra, đánh giá
3. Vật tư, thiết bị bảo quản bằng phương pháp vật lý được chuẩn bị đầy đủ và đúng chủng loại	3. Kiểm tra, đánh giá
4. Bảo quản sản phẩm bằng phương pháp vật lý đạt yêu cầu kỹ thuật	4. Kiểm tra, đánh giá

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: CẬP NHẬT THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG TẠI THỜI ĐIỂM TIÊU THỤ
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: O01

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Tổng hợp, phân tích thông tin về thị trường tại thời điểm tiêu thụ.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Những thông tin liên quan đến tiêu thụ sản phẩm cụ thể.
- Những thông tin mới được thu thập, bổ sung đầy đủ và kịp thời.
- Thông tin về thị trường tại thời điểm tiêu thụ được tổng hợp và phân tích.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Đọc, tổng hợp, phân tích.
- Giao tiếp, lắng nghe, quan sát.
- Sử dụng các phương tiện thu thập.

2. Kiến thức

- Lập kế hoạch.
- Marketing.
- Phương pháp thu thập thông tin.
- Phân tích thống kê.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Giấy, bút.
- Máy ảnh, máy quay phim, ghi âm.
- Kết quả rà soát.
- Kết quả thu thập bổ sung.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
1. Các thông tin liên quan đến sản phẩm phải đầy đủ	1. Quan sát, đối chiếu với danh mục thông tin đã thu thập
2. Thu thập và cập nhật thông tin bổ sung liên quan đến tiêu thụ sản phẩm	2. So sánh với danh mục thông tin cần thu thập
3. Bảng tổng hợp và phân tích các thông tin thị trường tại thời điểm tiêu thụ	3. Kiểm tra ngày, tháng thu thập

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: LẬP KẾ HOẠCH BÁN HÀNG
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: O02

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Xác định mục tiêu bán hàng, phương thức bán, hình thức quảng bá sản phẩm, chi phí cho hoạt động bán hàng và thời gian thực hiện bán, lên bảng kế hoạch và huy động nguồn lực để thực hiện bán hàng.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Mục tiêu xác định phù hợp với khả năng.
- Các hình thức tiêu thụ phù hợp với mạng lưới tiêu thụ.
- Hình thức quảng bá phù hợp với loại sản phẩm và điều kiện của bản thân.
- Các chi phí phục vụ cho hoạt động bán hàng được phân loại và liệt kê đầy đủ.
- Các giải pháp huy động nguồn lực được liệt kê đầy đủ và có tính khả thi.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Phân tích, so sánh, lựa chọn.
- Viết, trình bày trên giấy.

2. Kiến thức

- Lập kế hoạch.
- Tiếp thị sản phẩm.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Giấy bút, máy tính.
- Kết quả khảo sát thị trường.
- Bảng liệt kê các hoạt động bán hàng.
- Thông tin về các nhà cung cấp.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
1. Tính khả thi của mục tiêu	1. So sánh mục tiêu theo SMART
2. Sự phù hợp giữa mạng lưới và nhu cầu bán hàng	2. So sánh với bản kết quả điều tra nhu cầu thị trường
3. Sự phù hợp giữa hình thức tiêu thụ với mạng lưới tiêu thụ	3. So sánh với kết quả điều tra về hình thức tiêu thụ
4. Bản kế hoạch bán hàng	4. Đọc, kiểm tra, đối chiếu với danh mục các hoạt động

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: QUẢNG BÁ GIỚI THIỆU SẢN PHẨM
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: O03

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Thiết kế chương trình, tài liệu, công cụ quảng bá giới thiệu sản phẩm.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Các chương trình, tài liệu phù hợp với mục đích quảng cáo và nội dung quảng cáo.
- Các chương trình, tài liệu, công cụ được phát hành theo kế hoạch đã xây dựng.
- Các công việc quảng bá được thực hiện theo kế hoạch và đạt được mục tiêu đề ra.
- Thái độ thực hiện công việc hài hước, tạo sự tò mò của khách hàng.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

Phân tích, tổng hợp, so sánh, lựa chọn.

2. Kiến thức

- Tiến trình ra quyết định.
- Quản lý, điều hành.
- Giám sát, đánh giá.
- Thu thập và xử lý thông tin.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Giấy bút, máy tính.
- Kết quả khảo sát thị trường, kết quả giám sát, đánh giá.
- Kế hoạch và nội dung quảng bá thị trường.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
1. Sự phù hợp của các chương trình, tài liệu quảng cáo với mục đích, nội dung quảng cáo	1. Quan sát, đọc, so sánh với mục đích và nội dung quảng cáo
2. Số các chương trình, tài liệu quảng cáo được sản xuất	2. Kiểm kê, lên danh mục
3. Tính kịp thời của việc phát hành các chương trình, tài liệu, công cụ quảng cáo	3. So sánh với tiến độ thực hiện công việc
4. Tính hiệu quả của việc quảng bá sản phẩm	4. So sánh với mục tiêu và kết quả bán hàng
5. Thái độ thực hiện công việc	5. Đánh giá sự quan tâm của khách hàng đến sản phẩm

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: CHUẨN BỊ ĐỊA ĐIỂM BÁN HÀNG
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: O04

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Chuẩn bị dụng cụ, trang thiết bị và địa điểm phục vụ bán hàng.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Các địa điểm bán hàng phải đặt đúng vị trí đã lựa chọn.
- Gian hàng được thiết kế phù hợp với loại mặt hàng bày bán.
- Gian hàng được xây dựng theo đúng thiết kế đã có.
- Các mặt hàng được sắp xếp hợp lý, thuận tiện cho người mua và người bán.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Quan sát, lựa chọn, tính toán, vẽ, thi công.
- Giao tiếp, thuyết trình.

2. Kiến thức

- Pháp luật trong kinh doanh.
- Chính sách của địa phương về kinh doanh.
- An toàn lao động.
- Quảng cáo.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Danh sách các địa điểm bán hàng dự kiến, phương tiện đi lại.
- Văn bản hướng dẫn đăng ký.
- Sơ đồ, kích thước của gian hàng.
- Một số mẫu thiết kế, sắp xếp, trưng bày tham khảo.
- Dụng cụ, trang thiết bị phục vụ bán hàng.
- Bản mẫu thiết kế.
- Gian hàng đã được bố trí, có đủ mặt hàng cần bán.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
1. Lựa chọn vị trí bán hàng phù hợp	1. Quan sát
2. Thực hiện các thủ tục đăng ký bán hàng đầy đủ	2. Kiểm tra
3. Bố trí phù hợp giữa gian hàng với các mặt hàng	3. Quan sát, đối chiếu với sơ đồ thiết kế

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: THIẾT LẬP HỆ THỐNG VÀ ĐỊA ĐIỂM BÁN HÀNG
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: O05

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Hoàn thiện và phát triển hệ thống phân phối.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Hệ thống phân phối được lựa chọn đáp ứng nhu cầu tiêu thụ.
- Hệ thống phân phối được thiết lập hợp lý.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Đọc, phân tích, lựa chọn.
- So sánh, đánh giá, điều hành, ra quyết định.
- Giám sát, tổng hợp, viết báo cáo.

2. Kiến thức

- Tiếp thị sản phẩm.
- Tổ chức và quản lý.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Các dạng hệ thống phân phối đang phổ biến trong thực tế.
- Các mẫu cấu trúc và quy chế tham khảo.
- Máy tính, phương tiện đi lại.
- Các phương tiện, công cụ dùng cho việc giám sát.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
1. Lựa chọn phù hợp hệ thống phân phối	1. Khảo sát thị trường
2. Tính hiệu quả của cấu trúc hệ thống phân phối	2. Kiểm tra, đánh giá
3. Tính kịp thời trong xử lý các lỗi của hệ thống	3. Kiểm tra

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: THỰC HIỆN VIỆC BÁN HÀNG
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: O06

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Bán sản phẩm hàng hóa đạt yêu cầu.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Các thủ tục mua bán được thống nhất và thỏa thuận đúng quy định hiện hành.
- Hàng hóa bán ra và còn lại được kiểm kê và vào sổ theo quy định.
- Hàng tồn kho được xử lý theo quy định.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Ghi chép, tính toán, quan sát, tổng hợp.
- Giao tiếp, thương lượng, bao gói, giao nhận, kiểm ngân.

2. Kiến thức

- Ngành hàng.
- Luật thương mại.
- Bảo quản, đóng gói sản phẩm.
- Tài chính, pháp luật về hợp đồng và thanh toán hợp đồng kinh tế.
- Bảo vệ môi trường.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Giấy, bút, sổ sách, internet.
- Mẫu thủ tục hợp đồng, bảng tổng hợp nhu cầu, mẫu đơn đặt hàng.
- Hàng hóa, danh sách các cơ sở sản xuất.
- Sổ giao nhận hàng, thanh lý hợp đồng, hóa đơn.
- Các quyết định xử lý, bản thống kê hàng tồn kho.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
1. Tuân thủ quy định trong thủ tục mua bán	1. So sánh với quy định về thủ tục mua bán của nhà nước
2. Số lượng hàng hóa	2. Kiểm kê, đếm
3. Tính kịp thời trong việc giao nhận và thanh toán	3. Kiểm tra thời gian, so sánh với sổ thu
4. Tính kịp thời của việc xử lý hàng tồn kho	4. Kiểm tra thời gian thực hiện, kiểm tra kho

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: VỆ SINH KHO ĐỰNG DỤNG CỤ
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: P01

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Chuẩn bị dung cụ, thiết bị lau dọn, quét trần, tường nền, lau rửa kho, phòng.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Chuẩn bị đầy đủ chổi quét, nước, dụng cụ lau…
- Trần, tường, nền được quét sạch bụi bẩn.
- Nhà kho, phòng được lau, dọn, rửa đảm bảo sạch và sắp xếp khoa học.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Vệ sinh kho, phòng đựng dụng cụ đúng yêu cầu kỹ thuật
- Xây dựng được bản mẫu giám sát, nghiệm thu, đánh giá việc thực hiện công việc.

2. Kiến thức

Trình bày được quy trình vệ sinh kho, phòng đựng dụng cụ.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Quy trình vệ sinh kho, phòng đựng dụng cụ.
- Các dụng cụ lau dọn vệ sinh kho, phòng (Chổi quét, chậu, nước,...).

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
1. Bản tiêu chuẩn vệ sinh kho, phòng	1. Kiểm tra, đối chiếu với các yêu cầu về việc vệ sinh kho, phòng
2. Mẫu giám sát, nghiệm thu, đánh giá	2. Kiểm tra, đối chiếu với các yêu cầu giám sát, nghiệm thu, đánh giá vệ sinh

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: CHUẨN BỊ DỤNG CỤ, VẬT TƯ, TRANG THIẾT BỊ
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: P02

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Lựa chọn dụng cụ, vật tư, trang thiết bị để phục vụ cho công việc bảo trì.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Thực hiện đúng yêu cầu quy trình kỹ thuật chuẩn bị dụng cụ bảo trì.
- An toàn lao động.
- Cất giữ tài liệu và dụng cụ bảo trì đúng nơi quy định.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

Chuẩn bị dụng cụ, vật tư, trang thiết bị phục vụ việc bảo trì.

2. Kiến thức

- Các quy trình kỹ thuật bảo dưỡng, bảo trì dụng cụ, thiết bị.
- Yêu cầu kỹ thuật, quy trình giám sát, nghiệm thu, đánh giá chuẩn bị dụng cụ, vật tư, thiết bị bảo trì.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Các quy trình kỹ thuật.
- Các định mức kỹ thuật đã có.
- Các quy trình giám sát, nghiệm thu, đánh giá đã có.
- Máy tính, sổ sách ghi chép.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
1. Bảng tiêu chuẩn định mức kỹ thuật	1. Kiểm tra, đối chiếu với các định mức kỹ thuật cũ và mới
2. Các mẫu giám sát, nghiệm thu, đánh giá	2. Kiểm tra, đối chiếu với các bản mẫu giám sát, nghiệm thu, đánh giá cũ và mới

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: BẢO TRÌ DỤNG CỤ THỦ CÔNG
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: P03

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Kiểm tra đánh giá hư hỏng, bảo dưỡng thay thế các bộ phận hư hỏng.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Dụng cụ cầm tay được kiểm tra và đánh giá hiện trạng và mức độ hư hỏng.
- Các bộ phận hư hỏng được sửa chữa, thay thế phù hợp.
- Dụng cụ sau khi sử dụng được lau, rửa, làm khô theo yêu cầu bảo quản.
- Các dụng cụ được sắp xếp đúng vị trí theo quy ước.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Làm sạch dụng cụ thủ công đúng quy trình công nghệ.
- Sửa chữa dụng cụ thủ công đúng quy trình công nghệ.
- Bảo dưỡng, bảo quản dụng cụ thủ công đúng quy trình công nghệ.
- An toàn lao động cho người, thiết bị, dụng cụ.
- Đạt định mức lao động ghi trong phiếu công nghệ.

2. Kiến thức

- Nêu được phương pháp làm sạch dụng cụ thủ công sử dụng sau mỗi vụ.
- Nêu được phương pháp bảo dưỡng, bảo quản dụng cụ thủ công.
- Nêu được phương pháp kiểm tra, sửa chữa dụng cụ thủ công.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Sổ tay công nghệ.
- Dụng cụ thủ công sau sử dụng.
- Xăng, dầu, mỡ, khay, giẻ lau….
- Bộ dụng cụ (Clê các cỡ, mỏ lết, kìm...).

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
1. Dụng cụ thủ công được làm sạch	1. Kiểm tra thực tế để đánh giá
2. Bộ phận bị hỏng	2. Kiểm tra bộ phận bị hỏng
3. Quy trình kỹ thuật sửa chữa, bảo dưỡng, bảo quản	3. Quan sát thao tác sửa chữa, bảo dưỡng, bảo quản theo đúng quy trình
4. An toàn lao động cho người, thiết bị và dụng cụ	4. Quy trình kỹ thuật về an toàn và bảo hộ lao động
5. Sự phù hợp giữa thời gian bảo dưỡng, sửa chữa, bảo quản	5. Theo dõi thời gian thực hiện công việc

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: BẢO TRÌ ĐỘNG CƠ ĐIỆN
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: P04

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Kiểm tra phát hiện hỏng hóc, đưa đi kiểm tra và bảo dưỡng định kỳ.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Động cơ điện được vệ sinh sạch sẽ theo hướng dẫn.
- Những hỏng hóc của động cơ được phát hiện kịp thời.
- Động cơ được kiểm tra, bảo dưỡng tại cơ sở có uy tín.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Làm sạch động cơ đúng quy trình công nghệ.
- Sửa chữa động cơ đúng quy trình công nghệ.
- Bảo dưỡng, bảo quản động cơ đúng quy trình công nghệ.
- Thực hiện công việc đảm bảo định mức lao động và an toàn lao động cho người, thiết bị, dụng cụ.

2. Kiến thức

- Phương pháp làm sạch động cơ điện sau mỗi lần sử dụng.
- Phương pháp bảo dưỡng, bảo quản động cơ điện.
- Phương pháp kiểm tra, sửa chữa động cơ điện.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Sổ tay công nghệ.
- Động cơ điện sau sử dụng.
- Bộ dụng cụ (clê các cỡ, mỏ lết, kìm…)
- Phụ tùng cần thay thế.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
1. Động cơ được làm sạch	1. Kiểm tra thực tế để đánh giá
2. Bộ phận bị hỏng	2. Kiểm tra bộ phận bị hỏng vật tư
3. Động cơ được sửa chữa, bảo dưỡng, bảo quản	3. Quan sát thao tác sửa chữa, bảo dưỡng, bảo quản
4. An toàn lao động cho người, thiết bị và dụng cụ	4. Theo tiêu chuẩn được quy định

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: BẢO TRÌ THIẾT BỊ ĐIỆN
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: P05

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Kiểm tra theo dõi thiết bị điện, bảo dưỡng sửa chữa, thay mới thiết bị hư.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Thiết bị điện được bảo trì định kỳ theo quy định.
- Thiết bị điện đảm bảo vận hành tốt, an toàn.
- Thiết bị sau khi sử dụng được vệ sinh sạch sẽ và sắp xếp vào nơi quy định.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Bảo trì thiết bị đúng quy trình công nghệ.
- Bảo dưỡng, bảo quản thiết bị đúng quy trình công nghệ.
- Thực hiện công việc đảm bảo định mức lao động và an toàn lao động.

2. Kiến thức

- Phương pháp bảo trì thiết bị điện sau mỗi lần sử dụng.
- Phương pháp bảo dưỡng, bảo quản thiết bị điện.
- Phương pháp kiểm tra, sửa chữa thiết bị điện.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Xăng, dầu, mỡ, khay, giẻ lau…
- Bộ dụng cụ (kìm cách điện, bút thử điện, tô vít…)
- Thiết bị cần thay thế.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
1. Thiết bị được làm sạch	1. Kiểm tra thực tế để đánh giá
2. Bộ phận bị hỏng	2. Kiểm tra bộ phận bị hỏng
3. Thiết bị được sửa chữa, bảo dưỡng, bảo quản	3. Quan sát thao tác sửa chữa, bảo dưỡng, bảo quản theo đúng quy trình

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: BẢO TRÌ ĐỘNG CƠ XĂNG, DẦU
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: P06

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Kiểm tra hỏng hóc, kiểm tra và bảo dưỡng định kỳ, bảo quản trong kho.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Động cơ xăng dầu được vệ sinh sạch sẽ theo hướng dẫn.
- Những hỏng hóc của động cơ được phát hiện kịp thời.
- Động cơ được sắp xếp và bảo quản trong kho đúng quy định.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Làm sạch động cơ đúng quy trình công nghệ.
- Sửa chữa, bảo dưỡng động cơ đúng quy trình công nghệ.
- Thực hiện công việc đảm bảo định mức lao động, an toàn lao động cho người, thiết bị, dụng cụ.

2. Kiến thức

- Nêu được phương pháp làm sạch động cơ xăng, dầu.
- Nêu được phương pháp bảo dưỡng, bảo quản động cơ xăng, dầu.
- Nêu được phương pháp kiểm tra, sửa chữa động cơ xăng, dầu.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Sổ tay công nghệ.
- Xăng, dầu, mỡ, khay, giẻ lau…
- Bộ dụng cụ (clê các cỡ, mỏ lết, kìm…)
- Thiết bị cần thay thế.
- Nhà xưởng.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
1. Động cơ được làm sạch	1. Kiểm tra thực tế để đánh giá
2. Bộ phận bị hỏng	2. Kiểm tra bộ phận bị hỏng để xác định
3. Động cơ được sửa chữa, bảo dưỡng, bảo quản	3. Quan sát thao tác sửa chữa, bảo dưỡng, bảo quản theo đúng quy trình
4. An toàn lao động cho người, thiết bị và dụng cụ	4. Theo dõi thao tác của người làm và đối chiếu với tiêu chuẩn được quy định
5. Sự phù hợp giữa thời gian bảo dưỡng, sửa chữa, bảo quản	5. Theo dõi thời gian thực hiện công việc

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: BẢO TRÌ NHÀ CHE PHỦ
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: P07

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Kiểm tra phát hiện hư hỏng, làm sạch mái che, bảo dưỡng nhà che phủ.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Nhà che phủ được kiểm tra, phát hiện hư hỏng kịp thời.
- Mái che được rửa sạch, đảm bảo độ chiếu sáng cho cây sinh trưởng, phát triển bình thường.
- Nhà che phủ được sửa chữa, bảo dưỡng kịp thời.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Kiểm tra định kỳ, bảo dưỡng nhà che đảm bảo đủ ánh sáng theo nhu cầu của cây.
- Sửa chữa kịp thời khi phát hiện nhà che bị hư hỏng.

2. Kiến thức

- Nắm được nhu cầu ánh sáng của cây.
- Quy trình, cách thức, kỹ thuật sửa chữa thay thế khi nhà che bị hư hỏng.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Nhà che phủ, cọc chống, nylon, dây thép, lưới chắn sáng, đinh, búa, dao,...
- Mái che, nước.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
1. Bản tiêu chuẩn định mức kỹ thuật	1. Kiểm tra, đối chiếu với các định mức kỹ thuật cũ và mới
2. Các mẫu giám sát, nghiệm thu, đánh giá	2. Kiểm tra, đối chiếu với các bản mẫu giám sát, nghiệm thu, đánh giá cũ và mới

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: BẢO TRÌ NHÀ LƯỚI, NHÀ KÍNH
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: P08

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Kiểm tra hư hỏng, làm sạch mái che, bảo dưỡng sửa chữa vườn ươm.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Thực hiện đúng quy trình kỹ thuật.
- An toàn lao động.
- Cất tài liệu và dụng cụ đúng nơi quy định.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Xây dựng được các định mức kỹ thuật.
- Xây dựng được các bản mẫu giám sát, nghiệm thu, đánh giá.

2. Kiến thức

- Các quy trình kỹ thuật.
- Phương pháp xây dựng định mức kỹ thuật, quy trình giám sát, nghiệm thu, đánh giá.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Các quy trình kỹ thuật.
- Các định mức kỹ thuật đã có.
- Các quy trình giám sát, nghiệm thu, đánh giá đã có.
- Máy tính, sổ sách ghi chép.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
1. Bản tiêu chuẩn định mức kỹ thuật	1. Kiểm tra, đối chiếu với các định mức kỹ thuật cũ và mới
2. Các mẫu giám sát, nghiệm thu, đánh giá	2. Kiểm tra, đối chiếu với các bản mẫu giám sát, nghiệm thu, đánh giá cũ và mới

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: KHAI THÁC VỐN
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: Q01

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Tính toán lượng vốn sẵn có, nhu cầu sử dụng vốn, nguồn vay vốn, thời điểm cần vay vốn.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Lượng vốn cần có, lượng vốn phải vay được tính toán chính xác.
- Thời điểm vay, nguồn vay, các thông tin liên quan đến nguồn cung cấp vốn vay được xác định cụ thể, phù hợp, thuận lợi cho việc vay vốn.
- Làm được thủ tục vay và quản lý sử dụng được vốn vay.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Xác định được tổng lượng vốn cần dùng.
- Xác định được lượng vốn hiện có.
- Xác định được lượng vốn vay.
- Xác định được thời điểm vay.

2. Kiến thức

- Nêu được phương pháp xây dựng kế hoạch vốn.
- Nêu được các loại mặt hàng, phương pháp dự toán đơn giá từng mặt hàng.
- Nêu được nguyên tắc hạch toán kế toán.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Kế hoạch sản xuất của đơn vị.
- Vốn hiện có.
- Dự toán đơn giá từng mặt hàng sản xuất.
- Máy tính, phần mềm kế toán, sổ sách ghi chép.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
1. Lượng vốn vay	1. So sánh với lượng vốn cần sử dụng và lượng vốn đã có
2. Thời điểm vay	2. So sánh thời điểm vay vốn với nhu cầu cần vốn của đơn vị
3. Tính khả thi của phương án khai thác vốn	3. Kiểm tra, đối chiếu nguồn vốn với nhu cầu sử dụng vốn của đơn vị

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: QUẢN LÝ LAO ĐỘNG
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: Q02

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Tính toán nhu cầu lao động, cân đối lao động thừa thiếu, xác định nguồn thuê lao động, thời điểm thuê, quản lý lao động.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Tính toán chính xác số lượng, loại lao động cần có cho sản xuất cây ăn quả.
- Xác định đúng thời điểm, nguồn thuê lao động.
- Quản lý sử dụng có hiệu quả lao động thuê mướn.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Xác định được số lượng, chất lượng lao động cần có theo kế hoạch.
- Xác định số lượng, chất lượng lao động đã có.
- Xác định được thời điểm cần lao động để thuê.

2. Kiến thức

- Trình bày được cách tính toán nhu cầu lao động cho đơn vị.
- Trình bày được phương pháp thống kê các loại lao động, chất lượng lao động của đơn vị hiện có.
- Nêu được cách xây dựng định mức lao động, phân tích và cân đối các nguồn lao động để thực hiện nhiệm vụ của đơn vị.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Kế hoạch sản xuất của đơn vị.
- Các loại định mức kỹ thuật lao động.
- Thống kê số lượng, chất lượng lao động thực có.
- Máy tính, sổ sách ghi chép.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
1. Lao động cần sử dụng của đơn vị	1. Kiểm tra, đối chiếu lượng lao động với kế hoạch sản xuất
2. Lao động cần thuê	2. So sánh với lao động cần sử dụng và lượng lao động đã có
3. Quản lý, sử dụng lao động	3. So sánh phương án khai thác lao động với kế hoạch sản xuất

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: QUẢN LÝ VẬT TƯ
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: Q03

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Tính toán nhu cầu vật tư, cân đối vật tư thừa thiếu.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Liệt kê và tính toán đủ về số lượng, chất lượng, loại vật tư cần sử dụng.
- Cung cấp vật tư kịp thời cho sản xuất.
- Vật tư được quản lý sử dụng có hiệu quả.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Thống kê được chủng loại, số lượng vật tư cần sử dụng.
- Thống kê được lượng vật tư hiện có.
- Xác định được lượng vật tư để mua.
- Xác định được nguồn vật tư, thời điểm cần cung cấp.
- Chọn được phương án quản lý và sử dụng vật tư.

2. Kiến thức

- Trình bày được phương pháp xây dựng kế hoạch vật tư cho đơn vị.
- Nêu được danh mục các loại vật tư đã có, vật tư cần mua và biện pháp quản lý, sử dụng vật tư hiệu quả.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Kế hoạch sản xuất của đơn vị.
- Các định mức kỹ thuật tiêu hao vật tư.
- Thông tin về các loại vật tư.
- Danh mục các loại vật tư cần sử dụng.
- Biện pháp quản lý vật tư.
- Máy tính, sổ sách ghi chép.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
1. Lượng vật tư cần sử dụng của đơn vị	1. Kiểm tra lượng vật tư đối chiếu với kế hoạch sản xuất
2. Lượng vật tư cần mua	2. So sánh với lượng vật tư cần sử dụng và lượng vật tư đã có
3. Quản lý, sử dụng vật tư	3. So sánh phương án khai thác vật tư với kế hoạch sản xuất của đơn vị

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: QUẢN LÝ KỸ THUẬT
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: Q04

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Kiểm tra xây dựng định mức kỹ thuật, giám sát, nghiệm thu, đánh giá.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Thực hiện đúng quy trình kỹ thuật.
- An toàn lao động.
- Cất tài liệu và dụng cụ đúng nơi quy định.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Xây dựng được các định mức kỹ thuật.
- Xây dựng được các bản mẫu giám sát, nghiệm thu, đánh giá.

2. Kiến thức

- Các quy trình kỹ thuật.
- Phương pháp xây dựng định mức kỹ thuật, quy trình giám sát, nghiệm thu, đánh giá.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Các quy trình kỹ thuật.
- Các định mức kỹ thuật đã có.
- Các quy trình giám sát, nghiệm thu, đánh giá đã có.
- Máy tính, sổ sách ghi chép.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
1. Bản tiêu chuẩn định mức kỹ thuật	1. Kiểm tra, đối chiếu với các định mức kỹ thuật cũ và mới
2. Các mẫu giám sát, nghiệm thu, đánh giá	2. Kiểm tra, đối chiếu với các bản mẫu giám sát, nghiệm thu, đánh giá cũ và mới

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: PHÂN TÍCH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: Q05

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Tổng hợp số liệu thu chi, tính toán lỗ, lãi, phân tích kết quả các hoạt động kinh doanh.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Hệ thống sổ sách ghi chép được thiết lập theo đúng yêu cầu của thực tế.
- Chi phí, giá thành, doanh thu, lỗ - lãi phát sinh thực tế được tập hợp đầy đủ, chính xác được tính đầy đủ, chính xác, đúng theo thực tế.
- Phân tích được nguyên nhân thành công, những hạn chế và biện pháp khắc phục.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Tổng hợp được số liệu thu.
- Tổng hợp được số liệu chi.
- Hạch toán được lỗ lãi.

2. Kiến thức

- Trình bày được nguyên tắc hạch toán, kế toán.
- Trình bày được phương pháp phân tích lỗ lãi.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Số sách kế toán của đơn vị.
- Số liệu thu, số liệu chi.
- Máy tính, sổ sách ghi chép.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
1. Số liệu thu chi	1. Kiểm tra, đối chiếu với nguyên tắc hạch toán kế toán
2. Kết quả hạch toán	2. Kiểm tra và so sánh với phương pháp hạch toán lỗ lãi
3. Phân tích được kết quả các hoạt động kinh doanh	3. Phân tích, đánh giá

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

TIÊU CHUẨN KỸ NĂNG NGHỀ

TÊN NGHỀ: KỸ THUẬT DÂU TẰM TƠ

MÃ SỐ NGHỀ:.....

(Ban hành kèm theo Thông tư số 42/2014/TT-BNNPTNT ngày 17 tháng 11 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

Hà Nội, /2014

BẢNG CÁC CHỮ VIẾT TẮT

TT	Chữ viết tắt	Tên tiếng Anh	Tên tiếng Việt
1	TCVN		Tiêu chuẩn Việt Nam
2	PCCC		Phòng cháy chữa cháy
3	ATLĐ		An toàn lao động
4	VSMT		Vệ sinh môi trường
5	$CaOCL_2$		Clorua vôi

GIỚI THIỆU CHUNG

I. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG

1. Quá trình xây dựng Tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia, nghề "Kỹ thuật dâu tằm tơ"

a) Căn cứ xây dựng Tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia, nghề "Kỹ thuật dâu tằm tơ":

Căn cứ Quyết định số 742/QĐ-BNN-TCCB ngày 08/4/2013 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc thành lập Ban Chủ nhiệm xây dựng tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia nghề "Kỹ thuật dâu tằm tơ";

Căn cứ vào Quyết định số 09/2008/QĐ-BLĐTBXH, ngày 27/3/2008 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc ban hành quy định nguyên tắc, quy trình xây dựng và ban hành tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia;

Quyết định số 1187/QĐ-BNN-TC ngày 09/8/2013 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt dự toán kinh phí xây dựng kỹ năng nghề Kỹ thuật dâu tằm tơ;

Công văn số 1802/BNN-TCCB ngày 10/4/2013 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc hướng dẫn thực hiện xây dựng tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia năm 2013;

Căn cứ Quyết định số 2287/QĐ-BNN-TCCB ngày 04/10/2013 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc thành lập Hội đồng thẩm định tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia nghề "Kỹ thuật dâu tằm tơ";

b) Tóm tắt quá trình xây dựng

Nhận nhiệm vụ xây dựng tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia nghề Kỹ thuật dâu tằm tơ theo Quyết định số 742/QĐ-BNN-TCCB ngày 08/4/2013 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc thành lập Ban Chủ nhiệm xây dựng tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia nghề "Kỹ thuật dâu tằm tơ";

Lập dự toán chi tiết và Quyết định phê duyệt Điều chỉnh dự toán kinh phí thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia năm 2013 của trường Cao đẳng Công nghệ và Kinh tế Bảo Lộc, do ông Phạm Văn Hưng Vụ trưởng Vụ Tài chính Bộ Nông nghiệp và PTNT ký ngày 24/12/2013;

Chủ nhiệm Ban xây dựng tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia nghề kỹ thuật dâu tằm tơ đã ban hành Quyết định số 01/TB-BCN ngày 22/4/2013 của về việc thành lập Tiểu ban rà soát sơ đồ và phân tích nghề kỹ thuật dâu tằm tơ (theo Quyết định số 09/2008/QĐ-BLĐTBXH).

Tháng 6/2013 Vụ Kỹ năng nghề, Tổng cục Dạy nghề tổ chức tập huấn tại thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về các nội dung: Xây dựng hoàn thiện phân tích nghề, phân tích công việc để biên soạn Tiêu chuẩn kỹ năng nghề

quốc gia; kỹ thuật biên soạn Tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia và một số lưu ý về lỗi thường gặp trong Tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia. Tất cả thành viên của Ban chủ nhiệm tham dự tập huấn.

Thực hiện theo kế hoạch, các thành viên của tiểu ban tổ chức khảo sát quy trình kỹ thuật, vị trí làm việc của nghề thông qua phiếu điều tra, lấy ý kiến của 30 chuyên gia có kinh nghiệm thực tiễn và không tham gia xây dựng tiêu chuẩn kỹ năng nghề; dựa trên kết quả điều tra, khảo sát bổ sung, tiểu ban chỉnh sửa và tổ chức hội thảo đóng góp ý kiến hoàn thiện sơ đồ phân tích nghề, phân tích công việc và sắp xếp các công việc trong sơ đồ phân tích nghề theo các bậc trình độ kỹ năng nghề.

Căn cứ vào bộ phiếu phân tích công việc đã được hoàn thiện, tiến hành biên soạn Tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia nghề Kỹ thuật dâu tằm tơ và xin ý kiến chuyên gia có kinh nghiệm thực tiễn về bộ phiếu tiêu chuẩn thực hiện công việc.

Tổng hợp ý kiến đóng góp của các chuyên gia về danh mục các công việc theo các bậc trình độ kỹ năng và bộ phiếu tiêu chuẩn thực hiện công việc, thực hiện chỉnh sửa và hoàn thiện dự thảo bộ Tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia.

Tiến hành Hội thảo khoa học về bộ Tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia đã được biên soạn và thực hiện công việc hoàn tất dự thảo bộ Tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia trình Hội đồng thẩm định.

Báo cáo trước Hội đồng thẩm định Tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia về dự thảo bộ phiếu phân tích công việc và Tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia.

Chỉnh sửa hoàn thiện bộ phiếu phân tích công việc và Tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia theo góp ý của Hội đồng thẩm định.

Lập hồ sơ trình Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành.

2. Định hướng sử dụng Tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia, nghề "Kỹ thuật dâu tằm tơ"

Tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia nghề "Kỹ thuật dâu tằm tơ" được xây dựng làm công cụ giúp cho:

Người làm việc trong lĩnh vực trồng dâu nuôi tằm định hướng phấn đấu nâng cao trình độ về kiến thức và kỹ năng của thông qua việc học tập hoặc tích lũy kinh nghiệm trong quá trình làm việc để có cơ hội thăng tiến trong nghề nghiệp;

Người sử dụng lao động, liên quan đến chuyên môn về kiểm nghiệm chất lượng tơ kén, có cơ sở để tuyển chọn lao động, bố trí công việc và trả lương hợp lý cho người lao động;

Các cơ sở dạy nghề có căn cứ để xây dựng chương trình dạy nghề tiếp cận chuẩn kỹ năng nghề quốc gia, nghề Kỹ thuật dâu tằm tơ;

Cơ quan có thẩm quyền có căn cứ để tổ chức thực hiện việc đánh giá, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia nghề Kỹ thuật dâu tằm tơ cho người lao động.

II. DANH SÁCH THÀNH VIÊN THAM GIA XÂY DỰNG

TT	Họ và tên	Chức vụ	Nơi làm việc
Ban chủ nhiệm xây dựng tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia			
1	Ths. Đỗ Văn Chung	Chủ nhiệm	Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Công nghệ và Kinh tế Bảo Lộc
2	Ths Nguyễn Đức Thiết	Phó Chủ nhiệm	Phó Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Công nghệ và Kinh tế Bảo Lộc
3	TS Lâm Quang Dụ	Phó Chủ nhiệm	Phó Trưởng phòng, Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
4	Ths Nguyễn Viết Thông	Thư ký	Trưởng phòng, Trường Cao đẳng Công nghệ và Kinh tế Bảo Lộc
5	TS Nguyễn Mậu Tuấn	Ủy viên	Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu thực nghiệm Nông lâm nghiệp Lâm Đồng
6	TS Chế Thị Đa	Ủy viên	Bộ môn Cây công nghiệp, Viện KHKT NLN Tây Nguyên, thành phố Buôn Ma Thuột, Đắc Lắc
7	Ths Nguyễn Văn Dũng	Ủy viên	Trung tâm Nghiên cứu Nông lâm nghiệp, thành phố Bảo Lộc, Lâm Đồng
8	KS Phạm Văn Cường	Ủy viên	Công ty TNHH Dâu tằm tơ Vi Tiên, huyện Lâm Hà, Lâm Đồng
9	KS Vũ Ngọc Văn	Ủy viên	Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Dâu tằm tơ Việt Nam, T/p Bảo Lộc, Lâm Đồng
10	KS Phạm Văn Mà	Ủy viên	Giám đốc Công ty Cổ phần giống tằm Bảo Lộc, thành phố Bảo Lộc, Lâm Đồng
11	KS Phạm Văn Kết	Ủy viên	Trưởng Văn phòng đại diện Tổng công ty Dâu tằm tơ Việt Nam tại Hà Nội
12	Ths Đỗ Khắc Ngữ	Ủy viên	Phó Trưởng phòng, Cục Trồng trọt, Bộ Nông nghiệp và PTNT
Tiểu ban xây dựng tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia			
1	Ths Phan Quốc Hoàn	Trưởng Tiểu ban	Trường CĐ Công nghệ và Kinh tế Bảo Lộc

TT	Họ và tên	Chức vụ	Nơi làm việc
2	Ths Nguyễn Viết Thông	Thư ký	Trường CĐ Công nghệ và Kinh tế Bảo Lộc
3	Ks Phan Duy Nghĩa	Ủy viên	Trường CĐ Công nghệ và Kinh tế Bảo Lộc
4	Ks Nguyễn Thị Kim Thu	Ủy viên	Trường CĐ Công nghệ và Kinh tế Bảo Lộc
5	Ths Trần Thu Hiền	Ủy viên	Trường CĐ Công nghệ và Kinh tế Bảo Lộc
6	Ths Nguyễn Văn Dũng	Ủy viên	Trung tâm nghiên cứu NLN Tây Nguyên, thành phố Bảo Lộc
7	Ks Phạm Văn Cường	Ủy viên	GĐ C.ty TNHH DTT Vi Tiên, Lâm Đồng
8	Ks Phạm Văn Mà	Ủy viên	GĐ CT CP giống tằm Bảo Lộc, Lâm Đồng
9	C.g. Trần Văn Úy	Ủy viên	Nông hộ, P. Lộc Tiến, Bảo Lộc
10	C.g. Nguyễn Văn Nhuận	Ủy viên	Nông hộ, nông trường Kohinđa, Bảo Lộc

III. DANH SÁCH THÀNH VIÊN THAM GIA THẨM ĐỊNH

TT	Họ và tên	Chức vụ	Nơi làm việc
1	TS Phạm Thanh Hải	Chủ tịch	Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Bắc Bộ
2	PGS, TS Lê Xuân Thám	Phó Chủ tịch	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ Lâm Đồng
3	Ths Nguyễn Văn Lân	Thư ký	Trưởng phòng, Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Nông nghiệp và PTNT
4	KS Lê Văn Hùng	Ủy viên	Giám đốc TTNC và Chuyển giao cây công nghiệp và cây ăn quả Lâm Đồng
5	KS Chu Văn Chiến	Ủy viên	Cán bộ kỹ thuật Công ty Cổ phần Giống tằm Bảo Lộc
6	KS Nguyễn Đăng Định	Ủy viên	Phó Trưởng Bộ môn Giống tằm, TTNC thực nghiệm NLN Lâm Đồng
7	KS Hồ Hữu Nghị	Ủy viên	Cán bộ kỹ thuật, Tổng Công ty Dâu tằm tơ Việt Nam

MÔ TẢ NGHỀ
TÊN NGHỀ: KỸ THUẬT DÂU TẰM TƠ
MÃ SỐ NGHỀ:

Phạm vi nghề: Nghề kỹ thuật dâu tằm tơ là nghề kết hợp trồng dâu và nuôi tằm theo chu trình khép kín của ngành Trồng trọt, bao gồm các nhiệm vụ: Trồng, chăm sóc, thu hái, bảo quản, ấp trứng, băng tằm, chăm sóc, nuôi dưỡng, thu hoạch kén… nhằm cung cấp nguyên liệu thân thiện với môi trường phục vụ cho ngành công nghiệp dệt may, phát triển kinh tế doanh nghiệp, trang trại và nông hộ.

Vị trí làm việc:

Người hành nghề có thể làm kỹ thuật viên trồng dâu, nuôi tằm tại các doanh nghiệp, các nông trường, các cơ sở sản xuất dâu tằm, làm khuyến nông viên hoặc tự tổ chức trồng dâu, nuôi tằm tại trang trại của gia đình. Người hành nghề phải có khả năng làm việc độc lập hoặc theo nhóm tùy theo tình hình cụ thể, có tư duy sáng tạo, lương tâm nghề nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong công nghiệp và sức khỏe đảm bảo để làm việc trong các nông hộ, trang trại, hợp tác xã, công ty sản xuất, kinh doanh.

Thiết bị, dụng cụ: Ruộng dâu, sử dụng các công cụ thủ công như cuốc, cày, bừa, nhà xưởng, nong, né, đũi..., một số thiết bị, dụng cụ khác như máy bơm tay, máy phun thuốc, máy bơm nước...

Đặc điểm môi trường làm việc: Làm việc đan xen trên đồng ruộng và trong phòng nuôi tằm, phụ thuộc nhiều vào điều kiện thời tiết khí hậu thường gặp như độ ẩm và nhiệt độ cao; mùi hôi và độc hại do hóa chất, khí thải gây ra.

DANH MỤC CÔNG VIỆC
TÊN NGHỀ: KỸ THUẬT DÂU TẰM TƠ
MÃ SỐ NGHỀ:.....

TT	Mã số công việc	Công việc	Trình độ kỹ năng nghề				
			Bậc 1	Bậc 2	Bậc 3	Bậc 4	Bậc 5
	A	**Nghiên cứu thị trường**					
1	A01	Lập kế hoạch nghiên cứu thị trường				X	
2	A02	Thiết kế công cụ và phương pháp thu thập thông tin				X	
3	A03	Thu thập thông tin thị trường				X	
4	A04	Tổng hợp và phân tích số liệu thu thập				X	
5	A05	Phân tích khả năng đáp ứng của cơ sở				X	
	B	**Lập kế hoạch sản xuất dâu tằm**					
6	B01	Lập kế hoạch trồng dâu				X	
7	B02	Lập kế hoạch chăm sóc dâu				X	
8	B03	Lập kế hoạch xây dựng nhà nuôi tằm				X	
9	B04	Lập kế hoạch mua vật tư, dụng cụ				X	
10	B05	Lập kế hoạch sử dụng lao động				X	
11	B06	Lập kế hoạch vận chuyển				X	
12	B07	Lập kế hoạch nuôi tằm				X	
13	B08	Lập kế hoạch tài chính				X	
14	B09	Lập kế hoạch tiêu thụ sản phẩm				X	
	C	**Chuẩn bị đất trồng dâu**					
15	C01	Xác định thành phần, tính chất đất trồng			X		
16	C02	Làm đất	X				
17	C03	Phân lô, hàng		X			
18	C04	Đào rãnh trồng	X				
19	C05	Đào hố trồng	X				
20	C06	Bón lót		X			

TT	Mã số công việc	Công việc	Trình độ kỹ năng nghề				
			Bậc 1	Bậc 2	Bậc 3	Bậc 4	Bậc 5
	D	**Trồng dâu**					
21	D01	Chuẩn bị cây giống		X			
22	D02	Trồng dâu bằng cây giống		X			
23	D03	Chuẩn bị cây lấy hom giống		X			
24	D04	Chặt hom giống	X				
25	D05	Trồng dâu bằng hom giống		X			
26	D06	Trồng dặm		X			
	E	**Chăm sóc dâu**					
27	E01	Tỉa mầm		X			
28	E02	Phun thuốc trừ cỏ		X			
29	E03	Làm cỏ gốc	X				
30	E04	Làm cỏ trắng	X				
31	E05	Bón phân hữu cơ		X			
32	E06	Bón phân vô cơ		X			
33	E07	Hái la chân		X			
34	E08	Cày xới đất	X				
35	E09	Đốn sát hàng năm		X			
36	E10	Đốn lửng		X			
37	E11	Đốn phớt	X				
38	E12	Tưới nước		X			
	F	**Phòng, trừ dịch hại trên dâu**					
39	F01	Điều tra thành phần dịch hại			X		
40	F02	Dự báo dịch hại			X		
41	F03	Phòng, trừ dịch hại tổng hợp			X		
42	F04	Phòng, trừ sâu hại			X		
43	F05	Phòng, trừ bệnh hại			X		

TT	Mã số công việc	Công việc	Trình độ kỹ năng nghề				
			Bậc 1	Bậc 2	Bậc 3	Bậc 4	Bậc 5
	G	**Thu hoạch lá dâu**					
44	G01	Chuẩn bị thu hái	X				
45	G02	Hái dâu lá		X			
46	G03	Hái dâu cành		X			
47	G04	Vận chuyển lá dâu, dâu cành	X				
48	G05	Bảo quản lá dâu		X			
	H	**Chuẩn bị nuôi tằm**					
49	H01	Chuẩn bị dụng cụ, vật tư		X			
50	H02	Lắp đặt hệ thống ánh sáng		X			
51	H03	Lắp đặt hệ thống điều chỉnh lưu thông khí và bảo vệ		X			
52	H04	Sắp xếp dụng cụ nuôi		X			
	I	**Băng tằm**					
53	I01	Ấp trứng tằm			X		
54	I02	Hãm tối trứng tằm			X		
55	I03	Chuẩn bị băng tằm			X		
56	I04	Kích thích ánh sáng			X		
57	I05	Băng tằm con		X			
58	I06	Tách riêng tằm con		X			
59	I07	Xử lý trứng nở muộn			X		
60	I08	Bảo quản tằm con			X		
	J	**Chăm sóc tằm**					
61	J01	Xác định lịch hái dâu		X			
62	J02	Vận chuyển tằm con	X				
63	J03	Cho tằm con ăn		X			
64	J04	Cho tằm lớn ăn		X			
65	J05	Thay phân tằm bằng tay	X				

TT	Mã số công việc	Công việc	Trình độ kỹ năng nghề				
			Bậc 1	Bậc 2	Bậc 3	Bậc 4	Bậc 5
66	J06	Thay phân tằm bằng lưới		X			
67	J07	San tằm		X			
68	J08	Loại bỏ tằm xấu		X			
69	J09	Điều chỉnh môi trường phòng tằm			X		
70	J10	Xử lý tằm ngủ			X		
71	J11	Xử lý tằm dậy			X		
72	J12	Cho tằm ăn thêm			X		
73	J13	Kích thích tằm chín tập trung			X		
	K	**Quản lý dịch hại tằm**					
74	K01	Chẩn đoán bệnh					X
75	K02	Xét nghiệm bệnh					X
76	K03	Dự báo bệnh hại					X
77	K04	Phòng, trừ nhặng ký sinh			X		
78	K05	Phòng bệnh do nấm			X		
79	K06	Phòng bệnh tằm gai			X		
80	K07	Phòng bệnh do vi khuẩn			X		
81	K08	Phòng bệnh do virus			X		
82	K09	Phòng chống tằm ngộ độc			X		
83	K10	Xử lý nguồn bệnh		X			
84	K11	Phòng chống kiến, chuột		X			
	L	**Thu hoạch kén**					
85	L01	Chuẩn bị né	X				
86	L02	Bắt tằm chín	X				
87	L03	Rải tằm lên né	X				
88	L04	Điều chỉnh né		X			
89	L05	Chăm sóc tằm lên né		X			
90	L06	Điều chỉnh nhiệt độ, ẩm độ phòng né		X			

TT	Mã số công việc	Công việc	Trình độ kỹ năng nghề				
			Bậc 1	Bậc 2	Bậc 3	Bậc 4	Bậc 5
91	L07	Gỡ kén	X				
92	L08	Phân loại kén		X			
93	L09	Bảo quản kén		X			
94	L10	Vận chuyển kén sau thu hoạch	X				
	M	**Tiêu thụ sản phẩm**					
95	M01	Cập nhật thông tin thị trường tại thời điểm tiêu thụ					X
96	M02	Quảng bá, giới thiệu sản phẩm			X		
97	M03	Chuẩn bị địa điểm tiêu thụ			X		
98	M04	Thiết lập hệ thống và kênh phân phối				X	
99	M05	Thực hiện bán hàng			X		
100	M06	Phân tích hoạt động sản xuất kinh doanh					X
101	M07	Ký kết hợp đồng mua bán			X		
	N	**Vệ sinh và bảo trì, sửa chữa dụng cụ sau nuôi**					
102	N01	Xử lý phân tằm	X				
103	N02	Khử trùng dụng cụ và nhà nuôi tằm		X			
103	N03	Khử trùng xung quanh nhà tằm		X			
105	N04	Rửa nhà tằm	X				
106	N05	Làm vệ sinh dụng cụ	X				
107	N06	Bảo trì, sửa chữa dụng cụ	X				
	O	**Tổ chức và quản lý sản xuất**					
108	O01	Quản lý lao động				X	
109	O02	Quản lý trang thiết bị				X	
110	O03	Quản lý vật tư nguyên liệu				X	
111	O04	Điều hành sản xuất				X	
112	O05	Quản lý nuôi tằm con tập trung				X	

TT	Mã số công việc	Công việc	Trình độ kỹ năng nghề				
			Bậc 1	Bậc 2	Bậc 3	Bậc 4	Bậc 5
113	O06	Tham gia xây dựng các chỉ tiêu kỹ thuật của doanh nghiệp				X	
114	O07	Tham gia xây dựng tiêu chuẩn cơ sở				X	
115	O08	Tham gia xây dựng định mức của doanh nghiệp				X	
116	O09	Tham gia đánh giá môi trường làm việc				X	
117	O10	Tổng kết đánh giá quy trình sản xuất				X	
	P	**Phát triển nghề nghiệp**					
118	P01	Chia sẻ kinh nghiệm với đồng nghiệp			X		
119	P02	Thiết lập mối quan hệ với các bộ phận liên quan			X		
120	P03	Tham quan mô hình	X				
121	P04	Tham gia lớp tập huấn	X				
122	P05	Luyện tay nghề			X		
123	P06	Thi tay nghề			X		
124	P07	Tham gia khảo nghiệm giống dâu và giống tằm				X	
125	P08	Hướng dẫn người mới vào nghề				X	

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: LẬP KẾ HOẠCH NGHIÊN CỨU THỊ TRƯỜNG
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: A.01

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Lập kế hoạch nghiên cứu thị trường gồm các bước chính để thực hiện công việc: Xác định mục tiêu, kết quả, hoạt động, địa điểm, điều kiện và nguồn lực và lên bảng kế hoạch nghiên cứu.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Mục tiêu được xác định cụ thể, rõ ràng, đo đếm được và tính khả thi cao;
- Các kết quả nghiên cứu thị trường được xác định cụ thể và phù hợp mục tiêu;
- Các hoạt động, thời gian được xác định phù hợp với kết quả, mục tiêu;
- Địa điểm nghiên cứu được lựa chọn phù hợp với mục tiêu và nội dung nghiên cứu;
- Các điều kiện nguồn lực được dự tính đầy đủ, đáp ứng việc thực hiện nghiên cứu;
- Kế hoạch dự trù nghiên cứu thị trường được trình lên người có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của doanh nghiệp hoặc cơ sản xuất kinh doanh;
- Tiếp nhận được thông tin phản hồi từ cấp trên về kế hoạch trình duyệt.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Viết các mục tiêu cụ thể, rõ ràng và có địa chỉ;
- Tính toán và sử dụng các công cụ xử lý dữ liệu;
- Sử dụng máy tính;
- Tra cứu tài liệu liên quan;
- Lập kế hoạch nghiên cứu thị trường.

2. Kiến thức

- Các phương pháp nghiên cứu thị trường, lập kế hoạch;
- Các nội dung chính của nghiên cứu thị trường;
- Tin học văn phòng và phần mềm phục thống kê, lập kế hoạch;
- Phương pháp thống kê và xử lý dữ liệu;
- Quy định trình duyệt kế hoạch.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Danh mục mục tiêu, kết quả hoạt động nghiên cứu thị trường;
- Máy tính, máy in;
- Phần mềm công cụ tổng hợp xử lý dự liệu.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Thực hiện các bước lập kế hoạch theo đúng quy trình của cơ sở sản xuất kinh doanh hoặc doanh nghiệp	- Đối chiếu với quy định về lập và trình duyệt kế hoạch
- Xác định các mục tiêu, kết quả nghiên cứu thị trường phải cụ thể, đo đếm được và có tính thống nhất	- Đối chiếu với các yêu cầu sản xuất và tiêu thụ sản phẩm dâu tằm
- Xác định các hoạt động, thời gian phù hợp với kết quả, mục tiêu	- Đối chiếu với các yêu cầu sản xuất và tiêu thụ sản phẩm dâu tằm
- Địa điểm nghiên cứu được lựa chọn phù hợp với mục tiêu và nội dung nghiên cứu	- Đối chiếu với các yêu cầu sản xuất và tiêu thụ sản phẩm dâu tằm
- Các điều kiện nguồn lực được dự tính đầy đủ, đáp ứng việc thực hiện nghiên cứu	- Đối chiếu với các yêu cầu sản xuất và tiêu thụ sản phẩm dâu tằm
- Kế hoạch sản xuất phù hợp với tiêu chuẩn và quy trình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.	- Xem xét kế hoạch có đối chiếu với các tiêu chuẩn và chính sách của doanh nghiệp
- Thời gian thực hiện trong giới hạn cho phép	- So sánh với thời hạn và quy trình lập kế hoạch của doanh nghiệp

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: THIẾT KẾ CÔNG CỤ VÀ PHƯƠNG PHÁP THU THẬP THÔNG TIN
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: A.02

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Thiết kế công cụ và phương pháp thu thập thông tin gồm các bước chính để thực hiện công việc: Thu thập, thiết kế công cụ theo phương pháp lựa chọn, thử nghiệm và hoàn thiện công cụ thu thập thông tin.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Thiết kế được công cụ và phương pháp thu thập thông tin phù hợp với kế hoạch nghiên cứu thị trường đã xây dựng;
- Lên được danh mục thông tin cần thu thập theo nội dung nghiên cứu lựa chọn;
- Đối tượng cung cấp thông tin được xác định phù hợp với các loại thông tin cần thu thập;
- Phương pháp thu thập thông tin được lựa chọn phù hợp với đối tượng thu thập, nội dung thu thập;
- Công cụ được thiết kế đáp ứng nội dung thông tin, đối tượng cung cấp thông tin;
- Công cụ được thử nghiệm và hoàn thiện đáp ứng yêu cầu khảo sát.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Phân tích, lựa chọn các loại thông tin cần thu thập;
- Giao tiếp, đặt câu hỏi với đối tượng;
- Phân loại thông tin;
- Sử dụng máy tính cơ bản.

2. Kiến thức

- Phương pháp điều tra, thu thập thông tin;
- Phương pháp thiết kế bản câu hỏi thu thập thông tin.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Danh sách nhà cung cấp, đối thủ cạnh tranh, thông tin liên quan đến sản phẩm hàng hóa…
- Máy tính, máy in, dụng cụ văn phòng;
- Bản nội dung thông tin cần thu thập, danh sách các đối tượng cung cấp thông tin.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Tính thống nhất giữa công cụ, phương pháp thu thập thông tin và kế hoạch nghiên cứu thông tin	- Đối chiếu với các chỉ tiêu nghiên cứu thị trường
- Danh mục thông tin thu thập phù hợp với đặc điểm ngành nghề	- Đối chiếu với các chỉ tiêu nghiên cứu thị trường
- Liệt kê đầy đủ danh mục đối tượng cung cấp thông tin	- Đối chiếu với danh sách các đối tượng tham gia ngành nghề theo kế hoạch nghiên cứu thị trường
- Phương pháp thu thập thông tin phù hợp với đối tượng thu thập, nội dung thu thập	- So sánh cặp từng phương pháp và đối tượng để đánh giá những điểm không phù hợp
- Thiết kế công cụ đáp ứng yêu cầu thu thập thông tin và đối tượng cung cấp thông tin	- Đánh giá theo số lượng, mức độ thuận tiện khi sử dụng

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: THU THẬP THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: A.03

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Thu thập thông tin thị trường gồm các bước chính để thực hiện công việc: Lập và thống nhất lịch làm việc, thực hiện thu thập thông tin, tập hợp số liệu và khảo sát bổ sung, giao nộp thông tin

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Quá trình nghiên cứu thị trường được thực hiện thống nhất với kế hoạch, phương pháp và công cụ nghiên cứu thị trường;
- Lịch làm việc được thống nhất giữa đối tượng cung cấp thông tin và người khảo sát;
- Thông tin được thu thập đúng, đủ nội dung thông qua phỏng vấn điều tra;
- Các thông tin được tập hợp và khảo sát bổ sung chính xác, đầy đủ;
- Các thông tin thu thập tại hiện trường được giao nhận đầy đủ, đúng thời gian cho người phụ trách.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Rà soát, triển khai kế hoạch nghiên cứu thị trường;
- Giao tiếp, ứng xử linh hoạt khi thu thập thông tin;
- Áp dụng đúng phương pháp thu thập thông tin đã lựa chọn;
- Định hướng điều tra thuận lợi theo phương pháp và đối tượng;
- Tiếp nhận, kiểm tra tính xác thực của thông tin thu nhận.

2. Kiến thức

- Phương pháp điều tra thu thập thông tin;
- Tâm lý học đối tượng cung cấp thông tin;
- Phương pháp phân tích, tổng hợp thông tin điều tra, khảo sát;

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bảng câu hỏi, phiếu điều tra;
- Máy ghi âm, máy ảnh;
- Phương tiện di chuyển, lưu trữ tài liệu;
- Mẫu biên bản giao nhận các loại.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Phương pháp và công cụ nghiên cứu thị trường đáp ứng yêu cầu thu thập thông tin về ngành nghề	- Đối chiếu các tiêu chí phát triển ngành trên thị trường và các nhóm thông tin trong công cụ thu thập
- Lịch làm việc được thống nhất giữa đối tượng cung cấp thông tin và người khảo sát	- Kiểm tra tính xác thực của thông tin đã thỏa thuận, tính tối ưu của lịch làm việc
- Thông tin được thu thập đúng, đủ nội dung, thời gian qua phỏng vấn điều tra	- Kiểm tra số lượng và mức độ hoàn thiện của thông tin thu thập
- Các thông tin được tập hợp và khảo sát bổ sung chính xác và đầy đủ	- Đánh giá qua những thiếu sót của thông tin thu thập lần đầu và khi kết thúc
- Các thông tin thu thập tại hiện trường được giao nhận đầy đủ, đúng thời gian cho người phụ trách	- Kiểm tra mức độ đầy đủ của thông tin và báo cáo tổng hợp

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: TỔNG HỢP VÀ PHÂN TÍCH SỐ LIỆU THU THẬP
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: A.04

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Tổng hợp và phân tích số liệu thu thập gồm các bước chính để thực hiện công việc: Phân loại và mã hóa thông tin, nhập dữ liệu vào máy, xử lý thông tin, tổng hợp và phân tích thông tin, viết báo cáo kết quả nghiên cứu thị trường.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Các thông tin được phân loại theo nhóm và mã hóa theo quy ước;
- Các thông tin được nhập đầy đủ, chính xác vào máy tính;
- Thông tin thô được xử lý bằng phần mềm chuyên dụng theo yêu cầu phân tích;
- Thông tin được tổng hợp và phân tích theo mục tiêu, kết quả dự kiến;
- Báo cáo kết quả nghiên cứu thị trường được viết đầy đủ, chính xác;
- Các yêu cầu về nhu cầu và nguồn lực thị trường được đánh giá đầy đủ thông qua tổng hợp thông tin.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Phân tích, sắp xếp dữ liệu và mã hóa dữ liệu;
- Đọc và đánh giá các phiếu thu thập thông tin;
- Sử dụng máy vi tính;
- Phân tích, tổng hợp dữ liệu nhiều chiều;
- Viết báo cáo tổng hợp.

2. Kiến thức

- Tin học ứng dụng trong tổng hợp thống kê;
- Sử dụng máy tính;
- Phương pháp nghiên cứu thị trường.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Tài liệu về kết quả thu thập thông tin;
- Máy vi tính;
- Phần mềm xử lý thông tin chuyên dụng.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Phân loại thông tin theo nhóm và mã hóa theo quy ước	- Kiểm tra cách mã hóa, phân nhóm đáp ứng được khả năng xử lý của công cụ và nhóm chỉ tiêu cần phân tích
- Kiểm tra tính đầy đủ, chính xác của các thông tin được nhập	- Đối chiếu với quá trình thực hiện nghiên cứu thị trường, số lượng phiếu thu thập
- Kết quả xử lý thông tin có giá trị cho phân tích đánh giá	- Xem xét mức độ tập trung của các kết quả thu thập
- Tổng hợp và phân tích thông tin theo mục tiêu, kết quả dự kiến	- Đối chiếu với phần mục tiêu nghiên cứu thị trường
- Báo cáo kết quả nghiên cứu thị trường	- Báo cáo được viết đầy đủ, chính xác và giao nộp đúng tiến độ về thời gian

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: PHÂN TÍCH KHẢ NĂNG ĐÁP ỨNG CỦA CƠ SỞ
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: A.05

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Phân tích khả năng đáp ứng của cơ sở gồm các bước chính để thực hiện công việc: Phân tích về nguồn nhân lực, vốn và khả năng huy động vốn, điều kiện về đất đai, nhà xưởng, các mối quan hệ với các bên liên quan, tổng hợp đánh giá khả năng của bản thân.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Nguồn nhân lực được phân tích theo tiêu chí về kinh nghiệm;
- Xác định được trình độ của nhân lực về quản lý, sản xuất, khả năng áp dụng các công nghệ kỹ thuật tiên tiến;
- Các nguồn vốn và các giải pháp huy động vốn được phân loại cụ thể, khả thi;
- Nhà xưởng, đất đai, trang thiết bị được phân tích chính xác, đầy đủ theo hiệu quả và khả năng đáp ứng;
- Ảnh hưởng của các bên liên quan được phân loại theo mức độ ảnh hưởng đến cơ sở;
- Tổng hợp đầy đủ, chính xác vào báo cáo về các nguồn lực, vốn và các điều kiện khác.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Tổng hợp, phân tích và đánh giá các chỉ tiêu hoạt động sản xuất bao gồm nguồn nhân lực, vốn, tài sản;
- Đánh giá và kết luận về khả năng đáp ứng của cơ sở qua các chỉ tiêu hoạt động sản xuất bao gồm nguồn nhân lực, vốn, tài sản.

2. Kiến thức

- Kiến thức về Marketing;
- Phương pháp quản lý nguồn nhân lực.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Tài liệu về nguồn vốn, tài chính, các quy định liên quan của ngân hàng, tổ chức tín dụng;
- Tài liệu về cơ sở vật chất, bản vẽ thiết kế, bản hướng dẫn sử dụng;
- Tài liệu cơ bản của bên liên quan;
- Bản kết quả phân tích về nguồn lực, điều kiện, mối quan hệ của cơ sở;
- Máy tính, giấy, bút.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Phân tích nguồn nhân lực	- Bản đánh giá đầy đủ các tiêu chí về kinh nghiệm và trình độ về quản lý, sản xuất, khả năng áp dụng các công nghệ kỹ thuật tiến tiến
- Phân tích nguồn vốn	- Kiểm tra tính đầy đủ, khả thi của các giải pháp huy động vốn đã được phân loại cụ thể
- Phân tích nguồn tài sản bao gồm: Nhà xưởng, đất đai, trang thiết	- Kiểm tra bản đánh giá về tính chính xác, đầy đủ theo hiệu quả và khả năng đáp ứng
- Phân tích ảnh hưởng của các bên liên quan	- Kiểm tra bản đánh giá về mức độ ảnh hưởng của các bên liên quan theo các tiêu chí năng lực đã xác định
- Tổng hợp đầy đủ, chính xác vào báo cáo về các nguồn lực, vốn và các điều kiện khác	- Bản báo cáo đầy đủ các chỉ tiêu, đảm bảo tiến độ về thời hạn giao nộp

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: LẬP KẾ HOẠCH TRỒNG DÂU
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: B.01

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Lập kế hoạch trồng dâu gồm các bước chính để thực hiện công việc: Khảo sát thực địa lô đất trồng, tham khảo tài liệu quy trình kỹ thuật, giá cả thị trường, tính toán số lượng hom giống, vật tư, phân bón, nhân công, lập kế hoạch tiến độ thực hiện, lên khung và hoàn thiện kế hoạch.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Đặc điểm lô đất trồng dâu được đánh giá đúng thực tế thông qua khảo sát thực địa;
- Tài liệu quy trình kỹ thuật được sưu tầm và tham khảo;
- Giá cả thị trường của lô đất trồng được xác định theo đơn vị diện tích, giá cả ở thời điểm hiện tại;
- Tính toán được số lượng hom giống, vật tư, phân bón theo quy trình đã chọn lựa;
- Tính toán được đầy đủ khối lượng công việc do máy móc cơ giới theo số ca máy, số công lao động;
- Từng loại công lao động bao gồm công kỹ thuật, lao động lành nghề, lao động giản đơn được tính đủ theo từng loại công việc;
- Kế hoạch tiến độ thực hiện có ghi rõ được ngày, tháng năm, bắt đầu và hoàn thành;
- Thời gian được thực hiện đúng định mức.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Quan sát và đo đạc với các dụng cụ đo thông thường để khảo sát thực địa lô đất trồng;
- Phân tích, tổng hợp tài liệu và viết đánh giá;
- Tính toán các khoản chi phí theo nguyên tắc lập bảng;
- Lên bản kế hoạch chi tiết và tiến độ thực hiện theo đặc điểm mùa vụ xác định.

2. Kiến thức

- Yêu cầu ngoại cảnh của cây dâu về đất đai, dinh dưỡng, khí hậu;
- Quy trình kỹ thuật trồng dâu theo vùng;
- Phương pháp lập kế hoạch từ quy trình sản xuất và các định mức kinh tế - kỹ thuật.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Thước dây 50m, cuốc, sổ ghi;
- Tài liệu về trồng dâu, phương pháp đánh giá đất;
- Giấy, bút, thước, máy tính.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Khảo sát đầy đủ các đặc điểm lô đất trồng	- Kiểm tra bảng khảo sát so sánh với số liệu trung bình lân cận
- Tổng hợp các tài liệu thu thập	- Kiểm tra tính chính xác so với tài liệu gốc
- Xác định các chỉ tiêu cần có trong kế hoạch	- Các chỉ tiêu đảm bảo tính được giá cả thời điểm
- Tính toán các chỉ tiêu theo kế hoạch	- Tính chính xác từng mục
- Thời gian thực hiện đúng định mức	- Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức công việc
- Kế hoạch trồng dâu có tính khả thi	- Kiểm tra các nguồn lực có trong thực tế đáp ứng chỉ tiêu kế hoạch

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: LẬP KẾ HOẠCH CHĂM SÓC DÂU
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: B.02

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Công việc lập kế hoạch chăm sóc dâu gồm các bước chính để thực hiện công việc: Lên lịch chăm sóc dâu, tính toán lượng phân bón cần thiết, dự tính sâu bệnh xuất hiện và lượng thuốc BVTV cần dùng, công lao động, bảng kế hoạch

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Lịch chăm sóc dâu được xây dựng cụ thể theo điều kiện thổ nhưỡng, khí hậu, giống và quy trình kỹ thuật;
- Tính toán được lượng phân bón theo từng thời kỳ chăm sóc, loại phân, tỷ lệ, thời gian bón;
- Các thành phần sâu bệnh, khả năng xuất hiện và lượng thuốc BVTV được liệt kê theo từng thời điểm trong năm;
- Công lao động được dự tính và phân bổ theo lịch, loại lao động;
- Các chỉ tiêu số liệu, tiêu chuẩn được liệt kê đầy đủ, chi tiết trong bảng kế hoạch;
- Thời gian được thực hiện đúng định mức.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Phân tích, tổng hợp tài liệu kỹ thuật chăm sóc dâu để lên lịch chăm sóc dâu;
- Tính toán được các loại chi phí bao gồm: Lượng phân bón, vật tư với giá cả đã được khảo sát, phòng trừ sâu bệnh hại theo các biện pháp xác định, công lao động theo lịch và định mức kinh tế kỹ thuật;
- Lập bảng kế hoạch đầy đủ các chỉ tiêu bao gồm số lượng và tiêu chuẩn.

2. Kiến thức

- Các yêu cầu ngoại cảnh của cây dâu;
- Đặc điểm sinh trưởng phát triển cây dâu, quy trình chăm sóc dâu;
- Liệt kê danh mục phân bón, phương pháp bón phân;
- Sâu bệnh hại dâu và biện pháp phòng trừ;
- Định mức kinh tế kỹ thuật chăm sóc dâu, thị trường lao động;
- Phương pháp lập kế hoạch từ quy trình sản xuất và các định mức kinh tế - kỹ thuật.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Cơ sở sản xuất dâu tằm;
- Tài liệu về quy trình kỹ thuật chăm sóc dâu, các định mức kinh tế kỹ thuật chăm sóc dâu;
- Giấy bút, máy tính;
- Bản kế hoạch tiến độ mẫu.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Xây dựng lịch chăm sóc dâu theo điều kiện thổ nhưỡng	- Kiểm tra tính đầy đủ các công việc và thời gian thực hiện
- Xác định các chỉ tiêu cần có trong kế hoạch	- Các chỉ tiêu bao gồm yếu tố tiêu chuẩn kỹ thuật và giá cả
- Tính toán các chỉ tiêu theo kế hoạch	- Kiểm tra tính chính xác từng mục, so sánh với bảng báo giá
- Bản kế hoạch chăm sóc dâu	- Đầy đủ chi tiết để triển khai được ra thực tế
- Thời gian thực hiện đúng định mức	- Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức công việc

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: LẬP KẾ HOẠCH XÂY DỰNG NHÀ NUÔI TẰM
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: B.03

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Lập kế hoạch xây dựng nhà nuôi tằm gồm các bước chính để thực hiện công việc: Tham khảo tài liệu liên quan, giá cả, thiết kế xây dựng, tính toán vật liệu xây dựng, tính toán công xây dựng, lên bảng kế hoạch tiến độ thực hiện.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Tham khảo tài liệu liên quan, diện tích nuôi theo khả năng cung ứng dâu sẽ có, bảng giá cả thị trường nhà cung cấp;
- Nhà nuôi tằm được thiết kế xây dựng đúng yêu cầu kỹ thuật nuôi;
- Tính được đầy đủ vật liệu xây dựng theo tiêu chuẩn kỹ thuật;
- Tính được đúng, đủ công xây dựng các loại;
- Lập được bảng kế hoạch tiến độ thực hiện chi tiết theo thời điểm thực hiện.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Tra cứu tài liệu về các dạng thiết kế nhà nuôi tằm;
- Phân tích, tổng hợp được các yêu cầu về diện tích nhà nuôi tương ứng với khả năng cung cấp dâu;
- Xác định được các chỉ tiêu thiết kế xây dựng nhà tằm;
- Tính toán được chi phí vật liệu, nhân công xây dựng nhà tằm;
- Lập được bản kế hoạch nguồn lực và tiến độ thực hiện.

2. Kiến thức

- Thông số kỹ thuật tương quan trồng dâu nuôi tằm;
- Các chỉ tiêu kỹ thuật nhà nuôi tằm;
- Định mức kinh tế - kỹ thuật nuôi tằm;
- Phương pháp lập kế hoạch.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Cơ sở sản xuất dâu, tằm;
- Tài liệu về nhà nuôi tằm, các bản thiết kế mẫu, bảng báo giá;
- Giấy, bút, thước, máy tính;
- Bản kế hoạch tiến độ mẫu.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Thu thập các tài liệu trước khi lập kế hoạch	- Kiểm tra tính đầy đủ dữ liệu về sản xuất dâu, định mức kỹ thuật trồng dâu nuôi tằm
- Thiết kế xây dựng nhà nuôi tằm theo yêu cầu kỹ thuật nuôi	- Kiểm tra bản thiết kế đối chiếu với yêu cầu quy định
- Tính toán các chi phí xây dựng	- Tính đúng và đủ theo giá cả khảo sát
- Bảng kế hoạch tiến độ thực hiện chi tiết thời điểm thực hiện	- Đảm bảo tính khả thi theo điều kiện tài chính
- Thời gian thực hiện đúng định mức	- Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức công việc

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: LẬP KẾ HOẠCH MUA SẮM VẬT TƯ, DỤNG CỤ
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: B.04

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Lập kế hoạch mua sắm vật tư, dụng cụ gồm các bước chính để thực hiện công việc: Lên bảng kế hoạch, xác định quy mô nuôi tằm, tham khảo giá cả, địa chỉ, tính toán số lượng, chi phí mua vật tư dụng cụ, lên bảng kế hoạch

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Liệt kê được đầy đủ, chính xác về chủng loại và số lượng vật tư, dụng cụ cần dùng;
- Tham khảo đầy đủ các thông tin các yêu cầu kỹ thuật theo loại dụng cụ, vật tư, giá cả tại thời điểm hiện tại;
- Tính đúng, đủ số lượng, chi phí mua vật tư dụng cụ theo định mức kinh tế kỹ thuật;
- Bảng kế hoạch với chi tiết đủ lượng vật tư thiết bị và kế họach thời gian mua sắm phù hợp với kế hoạch sản xuất;
- Thời gian được thực hiện đúng định mức.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Tìm kiếm thông tin;
- Xác định số lượng, chủng loại dụng cụ, vật tư liên quan đến sản xuất;
- Tổng hợp nhanh và chính xác;
- Tính toán và sử dụng các công cụ xử lý dữ liệu;
- Sử dụng máy tính;
- Tra cứu tài liệu liên quan;
- Lập kế hoạch dự trù dụng cụ, vật tư;
- Soạn thảo hợp đồng;
- Thực hiện được các kỹ năng giao tiếp cơ bản.

2. Kiến thức

- Các loại dụng cụ nuôi tằm;
- Quy luật về giá cả thị trường;
- Quy trình sản xuất;
- Phương pháp lập kế hoạch;
- Định mức kinh tế - kỹ thuật.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bản kế hoạch chăm sóc dâu, làm nhà tằm;
- Danh mục nhà cung cấp;
- Máy tính, máy in;
- Hợp đồng;
- Bản in kế hoạch sản xuất và các biểu mẫu trình duyệt liên quan.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Thực hiện các bước lập kế hoạch theo đúng quy trình của cơ sở sản xuất kinh doanh hoặc doanh nghiệp	- Đối chiếu với quy định về lập và trình duyệt kế hoạch nguyên vật liệu
- Số lượng, chủng loại và yêu cầu chất lượng của dụng cụ, vật tư được dự trù theo kế hoạch sản xuất	- Đối chiếu với kế hoạch sản xuất dâu, làm nhà tằm
- Kế hoạch dụng cụ, vật tư phù hợp với tiêu chuẩn và quy trình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp	- Xem xét kế hoạch có đối chiếu với các tiêu chuẩn và chính sách của doanh nghiệp
- Hợp đồng mua bán vật tư, dụng cụ rõ ràng, chính xác về số lượng, chất lượng, giá cả và phương thức thanh toán	- Đối chiếu với hợp đồng mẫu, kiểm tra tính chính xác
- Thời gian thực hiện trong giới hạn cho phép	So sánh với thời hạn đồng và quy trình lập kế hoạch của doanh nghiệp

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: LẬP KẾ HOẠCH SỬ DỤNG LAO ĐỘNG
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: B.05

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Lập kế hoạch sử dụng lao động gồm bước chính để thực hiện công việc: Tham khảo lịch nuôi trong năm và yếu tố khí hậu để lên lịch chi tiết cho lứa tằm gồm công hái dâu, công nuôi tằm và hợp đồng lao động.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Xác định lượng trứng nuôi phù hợp với kế hoạch nuôi, tiến độ sinh trưởng dâu và thời tiết;
- Lên lịch công hái dâu phù hợp với tiến độ phát dục lứa tằm;
- Lên lịch công nuôi tằm phù hợp với tiến độ phát dục lứa tằm, quy trình kỹ thuật;
- Hợp đồng lao động được xác định đúng, đủ theo yêu cầu loại lao động.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Thu nhận, đọc, hiểu các thông tin liên quan;
- Tổng hợp nhanh và chính xác;
- Tính toán và sử dụng các công cụ xử lý dữ liệu;
- Lập kế hoạch nguồn nhân lực;
- Phân bổ và quản lý nguồn lực;
- Giao tiếp, diễn đạt ý tưởng và ý kiến chuyên môn.

2. Kiến thức

- Chu kỳ sinh trưởng phát triển cây dâu trong năm;
- Thời tiết, khí hậu vùng;
- Định mức kinh tế kỹ thuật dâu tằm;
- Quy trình kỹ thuật nuôi tằm;
- Quy định viết hợp đồng lao động;
- Viết kế hoạch nuôi tằm.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bảng kế hoạch nuôi, nhật ký dâu lứa trước;
- Máy tính, máy in;
- Hợp đồng;
- Bản in kế hoạch sản xuất và các biểu mẫu trình duyệt liên quan.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Thực hiện các bước lập kế hoạch theo đúng quy trình của cơ sở sản xuất kinh doanh hoặc doanh nghiệp	- Đối chiếu với quy định về lập và trình duyệt kế hoạch sản xuất
- Số lượng, chủng loại và yêu cầu chất lượng của dụng cụ, vật tư được dự trù theo kế hoạch sản xuất	- Đối chiếu với kế hoạch sản xuất dâu, làm nhà tằm
- Kế hoạch lao động phù hợp với kế hoạch nuôi tằm và quy trình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp	- Xem xét kế hoạch có đối chiếu với các tiêu chuẩn và chính sách của doanh nghiệp
- Thời gian thực hiện trong giới hạn cho phép	So sánh với thời hạn đồng và quy trình lập kế hoạch của doanh nghiệp
- Thực hiện các bước lập kế hoạch theo đúng quy trình của cơ sở sản xuất kinh doanh hoặc doanh nghiệp	- Đối chiếu với quy định về lập và trình duyệt kế hoạch băng, nuôi tằm

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: LẬP KẾ HOẠCH VẬN CHUYỂN
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: B.06

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Lập kế hoạch vận chuyển gồm bước chính để thực hiện công việc: Khảo sát phương tiện vận chuyển, chọn phương tiện vận chuyển, lên kế hoạch thuê phương tiện vận chuyển, thỏa thuận hợp đồng vận chuyển với chủ phương tiện.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Khảo sát được các phương tiện vận chuyển hiện có trong thực tế với đầy đủ các tiêu chí: Loại phương tiện, địa chỉ thuê phương tiện, khối lượng vận chuyển, khả năng bảo quản lá dâu, kén trong quá trình vận chuyển, giá cả thuê phương tiện;
- Chọn được phương tiện vận chuyển phù hợp với loại hàng và sản lượng dâu, kén của cơ sở sản xuất, phương tiện có khả năng bảo quản hàng hóa tốt trong quá trình vận chuyển;
- Lập được bản kế hoạch thuê phương tiện vận chuyển chi tiết dựa vào sản lượng hàng hóa của cơ sở sản xuất bao gồm: Thời điểm thuê, địa điểm giao hàng, số lượng phương tiện, giá cả thuê, dự trù kinh phí thuê phương tiện;
- Hợp đồng vận chuyển được ký kết với đầy đủ các nội dung và thể thức;
- Thao tác thực hiện các bước công việc chuẩn xác;
- Thời gian thực hiện theo định mức.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Tìm hiểu thông tin về phương tiện vận chuyển;
- Lựa chọn phương tiện vận chuyển;
- Lập bảng kế hoạch;
- Thiết lập hợp đồng vận chuyển hàng hóa;
- Tính toán chi phí vận chuyển.

2. Kiến thức

- Đặc điểm lá dâu, kén sau thu hoạch;
- Kỹ thuật vận chuyển sản phẩm dâu tằm các sản phẩm khác của nghề;
- Phương tiện vận chuyển dâu, tằm và các sản phẩm khác của nghề;
- Hợp đồng vận chuyển.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Cơ sở sản xuất dâu tằm;
- Giấy, bút, sổ ghi chép;
- Danh mục các phương tiện vận chuyển;
- Đơn giá thuê các phương tiện vận chuyển;
- Bản kế hoạch mẫu;
- Bản hợp đồng vận chuyển mẫu;
- Máy tính.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Khảo sát tất cả các phương tiện vận chuyển hiện có trong thực tế với đầy đủ các tiêu chí	- Kiểm tra, đối chiếu với danh mục các phương tiện vận chuyển dâu, tằm
- Chọn được phương tiện vận chuyển phù hợp	- Quan sát, đánh giá thực tế
- Lập bản kế hoạch thuê phương tiện vận chuyển chi tiết dựa vào sản lượng dâu, kén của cơ sở sản xuất	- Kiểm tra, đối chiếu với bản kế hoạch mẫu
- Hợp đồng vận chuyển được ký kết với đầy đủ các nội dung và thể thức	- Giám sát, đánh giá thực tế
- Thao tác thực hiện các bước công việc chuẩn xác	- Quan sát thực tế tại hiện trường
- Thời gian thực hiện theo định mức	- Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: LẬP KẾ HOẠCH NUÔI TẰM
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: B.07

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Lập kế hoạch nuôi tằm gồm bước chính để thực hiện công việc: Dự tính sản lượng dâu, xác định lượng trứng nuôi trong năm, tính toán công lao động, lên bảng kế hoạch.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Dự tính được sản lượng dâu theo kế hoạch sản xuất dâu và phân bố thu hái theo thời gian;
- Xác định được lượng trứng nuôi theo dự tính lượng dâu thu hoạch, phân bổ lượng trứng nuôi theo thời gian trong năm;
- Tính toán được công lao động theo khớp với lượng trứng nuôi và kế hoạch sản xuất dâu;
- Lập được bảng kế hoạch đầy đủ các chỉ tiêu, sắp xếp theo thời gian;
- Thời gian được thực hiện theo định mức.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Tìm kiếm thông tin;
- Dự tính lượng trứng giống theo các chỉ tiêu tương quan với tiến độ sản lượng dâu;
- Tổng hợp nhanh và chính xác;
- Tính toán và sử dụng các công cụ xử lý dữ liệu;
- Sử dụng máy tính;
- Tra cứu tài liệu liên quan;
- Lập kế hoạch.

2. Kiến thức

- Định mức kinh tế - kỹ thuật trồng dâu nuôi tằm tính toán theo điều kiện cụ thể;
- Quy luật sinh trưởng cây dâu, mối quan hệ giữa trồng dâu và nuôi tằm;
- Quy luật về giá cả thị trường;
- Quy trình sản xuất;
- Phương pháp lập kế hoạch.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bản kế hoạch trồng, chăm sóc dâu;
- Danh mục nhà cung cấp trứng giống;
- Máy tính, máy in;
- Hợp đồng;
- Bản in kế hoạch sản xuất và các biểu mẫu trình duyệt liên quan.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Thực hiện các bước lập kế hoạch theo đúng quy trình của cơ sở sản xuất kinh doanh hoặc doanh nghiệp	- Đối chiếu với quy định về lập và trình duyệt kế hoạch sản xuất
- Số lượng, chủng loại và yêu cầu chất lượng của dụng cụ, vật tư được dự trù theo kế hoạch sản xuất	- Đối chiếu với kế hoạch sản xuất dâu, làm nhà tằm
- Kế hoạch nuôi tằm phù hợp với dự tính sản lượng dâu và quy trình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp	- Xem xét kế hoạch có đối chiếu với các tiêu chuẩn và chính sách của doanh nghiệp
- Thời gian thực hiện trong giới hạn cho phép	- So sánh với thời hạn đồng và quy trình lập kế hoạch của doanh nghiệp
- Thực hiện các bước lập kế hoạch theo đúng quy trình của cơ sở sản xuất kinh doanh hoặc doanh nghiệp	- Đối chiếu với quy định về lập và trình duyệt kế hoạch sản xuất dâu

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: LẬP KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: B08

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Lập kế hoạch tài chính gồm ước chính để thực hiện công việc: Xác định nguồn vốn sẽ đầu tư, xác định nguồn vốn hiện có, xác định các nguồn vốn bổ sung, lập bảng kế hoạch phân bổ nguồn vốn.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Tính tổng được số tiền cần đầu tư vào diện tích trồng dâu;
- Tổng hợp, tính toán chính xác nguồn vốn hiện có, nguồn vốn có khả năng bổ sung;
- Lựa chọn nguồn vốn bổ sung uy tín, phù hợp;
- Lập được kế hoạch vốn cụ thể theo tháng, quý, năm;
- Phân chia được nguồn vốn phù hợp, tiết kiệm;
- Thao tác tính nhanh, chính xác;
- Thời gian thực hiện theo định mức.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Phân tích tình hình vốn thực tế;
- Tổng hợp, tính toán tổng vốn hiện có, vốn có khả năng bổ sung, tổng vốn đầu tư;
- Tra cứu thông tin;
- Lập kế hoạch thu chi;
- Cập nhật, theo dõi thu chi;
- Hạch toán kinh tế;
- Huy động vốn;
- Giao tiếp;
- Sử dụng máy tính;
- Tổng hợp nhanh, chính xác.

2. Kiến thức

- Hạch toán kinh tế;
- Lập bảng kế hoạch;
- Tín dụng;
- Phương pháp thống kê và xử lý số liệu.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Cơ sở sản xuất rau;
- Bảng thống kê;
- Bảng giá các hạng mục;
- Sổ ghi chép;
- Giấy, bút;
- Máy tính;
- Bảng kế hoạch đầu tư.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Tính chính xác tổng số tiền cần đầu tư	- Kiểm tra, đối chiếu với thu chi thực tế
- Lựa chọn nguồn vốn phù hợp	- Kiểm tra, đánh giá thực tế
- Lập kế hoạch chi tiết, cụ thể	- Kiểm tra, so sánh với bảng kế hoạch mẫu
- Phân chia vốn hợp lý	- Không thiếu hoặc thừa vốn
- Thao tác tính nhanh, chính xác	- Giám sát thực tế
- Thời gian thực hiện theo định mức	- Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: LẬP KẾ HOẠCH TIÊU THỤ SẢN PHẨM
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: B.09

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Lập kế hoạch tiêu thụ sản phẩm gồm bước chính để thực hiện công việc: Xác định mục tiêu bán hàng, dự kiến địa điểm bán, phương thức bán, hình thức quảng bá sản phẩm, chi phí cho hoạt động bán hàng và thời gian thực hiện bán, lên bảng kế hoạch và huy động nguồn lực để thực hiện bán hàng.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Xác định được mục tiêu phù hợp với khả năng;
- Mạng lưới bán hàng được xác định đáp ứng được nhu cầu bán hàng;
- Các hình thức tiêu thụ phù hợp với mạng lưới tiêu thụ;
- Hình thức quảng bá phù hợp với loại sản phẩm và điều kiện của bản thân;
- Các chi phí phục vụ cho hoạt động bán hàng được phân loại và liệt kê đầy đủ, phù hợp;
- Thời gian thực hiện bán hàng phù hợp với thời điểm thu hoạch sản phẩm và nhu cầu khách hàng;
- Bản kế hoạch thể hiện đầy đủ các hoạt động bán hàng;
- Các giải pháp huy động nguồn lực được liệt kê đầy đủ và có tính khả thi.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Đánh giá tình hình sản xuất của cơ sở;
- Thực hiện được các kỹ năng giao tiếp cơ bản;
- Thu thập thông tin thị trường, các yêu cầu hợp đồng;
- Quảng bá và tiếp thị sản phẩm;
- Soạn thảo hợp đồng mua bán;
- Tính toán.

2. Kiến thức

- Quy trình thủ tục giao nhận hợp đồng của doanh nghiệp hoặc cơ sở sản xuất kinh doanh;
- Phương pháp thống kê và xử lý dữ liệu;
- Phương pháp lập kế hoạch sản xuất;
- Quy định trình duyệt kế hoạch sản xuất.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Cơ sở sản xuất dâu tằm;
- Tài liệu về kỹ thuật trồng dâu;
- Danh mục các cơ sở thu kén tằm;
- Mạng internet;
- Hợp đồng mua bán mẫu;
- Giấy, bút, sổ ghi chép;
- Máy tính, máy in.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Thực hiện các bước lập kế hoạch theo đúng quy trình của cơ sở sản xuất kinh doanh hoặc doanh nghiệp	- Đối chiếu với quy định về giao nhận hợp đồng và các tài liệu liên quan để lập kế hoạch, về trình duyệt kế hoạch sản xuất
- Bảng dữ liệu đã được xử lý và tổng hợp phù hợp cho các công đoạn sản xuất - Đầu ra kết quả xử lý được trích xuất sẵn sàng đưa vào kế hoạch sản xuất	- So sánh với các mẫu biểu quy định của hồ sơ kế hoạch sản xuất
- Kế hoạch sản xuất phù hợp với tiêu chuẩn và quy trình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp	- Xem xét kế hoạch có đối chiếu với các tiêu chuẩn và chính sách của doanh nghiệp
- Thời gian thực hiện trong giới hạn cho phép	- So sánh với thời hạn đồng và quy trình lập kế hoạch của doanh nghiệp
- Tiếp nhận tích cực thông tin phản hồi từ cấp trên về kế hoạch trình duyệt	- Quan sát việc thực hiện giao nhận hợp đồng, trình duyệt kế hoạch sản xuất

(Xem tiếp Công báo số 1103 + 1104)

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Địa chỉ:	Số 1, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại liên hệ:	
- Nội dung:	080.44417; Fax: 080.44517
- Phát hành:	080.48543
Email:	congbao@chinhphu.vn
Website:	http://congbao.chinhphu.vn
In tại:	Xí nghiệp Bản đồ 1- Bộ Quốc phòng

Giá: 10.000 đồng